

# Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ

206



Tháng 8-10 ❖ 2010

# thông công

Số 206 - tháng 8-10/2010

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng  
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



**Chủ Nhiệm:**

*Mục sư Nguyễn Anh Tài*

**Chủ Bút:**

*Mục sư Nguyễn Đăng Minh*

**Thư Ký Tòa Soạn:**

*Bà Nguyễn Đăng Minh*

**Phát Hành:**

*Văn Phòng Giáo Hạt*

**Địa Chỉ Tòa Soạn:**

**Thông Công**

**P.O. Box 2468**

**Fullerton CA 92837**

**Điện Thoại: (714) 491-8007**

**Fax: (714) 491-8912**

**E-mail:**

**thongcong@vndistrict.org**

**Web Address:**

**http://www.vndistrict.org**

**Ngân Phiếu ủng hộ,**

**xin ghi:**

**“Vietnamese District”**

**và gửi về địa chỉ Tòa Soạn**

## TRONG SỐ NÀY

- 3 **Nhận Định**  
*Thông Công*
- 8 **Thánh Kinh Thần Học Viện**  
*Mục sư Nguyễn Anh Tài*
- 13 **Suy Nghi và Hành Động**  
**Theo Thánh Kinh**  
*Mục sư Phan Trần Dũng*  
*chuyển ngữ*
- 22 **Phụ Nữ Trong Kinh Thánh**  
*Minh Nguyễn*
- 27 **Sinh Hoạt Giáo Hạt**
- 47 **Phát Thanh Nguồn Sống**  
*Ban Việt Ngữ FEBC*
- 50 **Phụ Nữ Trong Kinh Thánh (tt)**
- 53 **Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu**  
*Tiến sĩ Paul B. Lâm*
- 60 **Lược Khảo**  
**Các Biến Cố Tận Thế**  
*Hà Huy Việt Biên Dịch*
- 67 **Thư Độc Giả**
- 69 **Tin Tức Vui Buồn**



# Hội Nghị Lausanne III



**H**ội Nghị Quốc Tế Lausanne về Truyền giáo Thế Giới là một diễn biến trọng đại, lần đầu tiên được tổ chức tại Lausanne, Thụy Sĩ năm 1974 với chủ đề “Cho Khắp Đất Nghe Tiếng Ngài” (*Let The Earth Hear His Voice*). Một ủy ban tổ chức do Mục sư Billy Graham đứng đầu đã qui tụ được hơn 2300 đại biểu thuộc thành phần lãnh đạo tin lành từ 150 quốc gia. Có thể nói thành quả lớn nhất của Lausanne I là Qui Ước hay Giao Ước Lausanne (Lausanne Covenant) thôi thúc Cơ-đốc nhân cộng tác với nhau để rao truyền danh Chúa Cứu Thế Giê-xu cho toàn thế giới. Từ đó đến nay, có hàng trăm tổ chức tin lành đã nhận Qui Ước Lausanne làm Tuyên Ngôn Đức Tin.

Phần mở đầu Giao Ước Lausanne bày tỏ lòng sám hối của các đại biểu đã không hoàn tất được sứ vụ truyền giáo thế giới, dầu vậy, “chúng tôi tin rằng Phúc âm là tin lành của Đức Chúa Trời cho toàn thế giới, và chúng tôi quyết tâm nhờ ân sủng Chúa vâng theo mạng lệnh Chúa Cứu Thế công bố tin lành đó cho toàn nhân loại và đào tạo môn đệ từ khắp các quốc gia...”

Tiếp theo là 15 điều cam kết được phát biểu bao quát nhưng rất

sâu sắc về những chủ đề thần học liên quan đến (1) Mục đích của Đức Chúa Trời; (2) Thẩm quyền và Năng Quyền của Kinh Thánh; (3) Tính độc nhất và phổ quát của Chúa Cứu Thế; (4) Bản chất của truyền giáo; (5) Trách nhiệm xã hội của Cơ-dốc nhân; (6) Hội Thánh và công cuộc truyền giáo; (7) Cộng tác trong truyền giáo; (8) Liên kết các giáo hội trong truyền giáo; (9) Tính cấp bách của công cuộc truyền giáo; (10) Văn hoá và truyền giáo; (11) Giáo dục và lãnh đạo; (12) Mâu thuẫn thuộc linh; (13) Tự do và bách hại (14) Năng quyền Đức Thánh Linh; (15) Chúa Cứu Thế hồi lai; và cuối cùng là lời hứa nguyện long trọng “với Đức Chúa Trời và với nhau, sẽ cầu nguyện, hoạch định và cùng cộng tác trong công cuộc truyền giáo thế giới,” cũng sẽ kêu gọi thêm nhiều người khác tham gia, và lời cầu nguyện kết thúc là “Cầu xin Đức Chúa Trời bởi ân sủng và vì vinh quang Ngài, xin giúp chúng con trung thành với giao ước này! A-men. Ha-lê-lu-gia!”

Mười lăm năm sau, Hội Nghị Lausanne II được tổ chức tại Manila, Phi-luật-tân năm 1989 cũng có khoảng 3000 đại biểu khắp thế giới được mời tham dự, với mục tiêu đưa các giáo phái Ngũ Tuần và Ân Tứ đối thoại với các hệ phái tin lành truyền thống. Kết quả, Lausanne II đã đưa ra Tuyên Ngôn Manila (Manila Manifesto) tái nhấn mạnh tính quan trọng của công cuộc truyền giáo toàn diện (holistic evangelism).

Năm nay Hội Nghị Quốc Tế Lausanne lần thứ III Về Truyền Giáo Thế Giới đã diễn ra tại Cape Town, Nam Phi, từ 16-25 tháng 10, 2010 với 4000 đại biểu được chọn mời từ 200 quốc gia. Đặc điểm của Hội Nghị Lausanne III là những người không đến được vẫn có thể tham dự qua mạng nối kết toàn cầu (Globalink) được thiết kế qua các trạm địa phương như nhà thờ hay các hội trường để tham dự viên có thể theo dõi mọi diễn tiến đại hội, và cũng có thể trao đổi trong các nhóm từ 10 người đến 1000 người rồi gửi đúc kết về cho đại hội. Cũng cần nói thêm là hơn 200 đại biểu Trung quốc, dù đã có đủ giấy tờ và chiếu khán hợp lệ vẫn bị chính quyền giữ lại, và những ghế trống tại hội nghị khiến cho cả hội nghị thất vọng. Tuy nhiên, đó lại là cơ hội để mọi người cầu nguyện cho Trung Hoa.

Lausanne III đã được chuẩn bị từ nhiều năm qua, khởi sự từ khóa hội thảo năm 2004 về truyền giáo thế giới tại Pattaya, Thái Lan. Từ đó đến nay, năm nào cũng có một hay nhiều kỳ họp quốc tế ở nhiều

địa điểm khác nhau để trừ bị cho nhiều lĩnh vực: thần học, tham vấn, lãnh đạo... và như đã đề cập, đặc điểm về tổ chức của Lausanne III là với kỹ thuật truyền thông mới, hội nghị quốc tế về truyền giáo toàn cầu này đã mở rộng ra khắp thế giới qua Globalink để những người không đến được Cape Town, cũng có thể tham dự và tham gia ngay tại địa phương qua các trung tâm có tổ chức nối kết với mạng điện toán Cape Town.

Doug Birdsall chủ tịch điều hành Ủy Ban Tổ Chức Lausanne III đã đưa ra một số nhận định chung về tình hình hội thánh trên thế giới và công cuộc truyền giáo toàn cầu, cho rằng hội thánh đang ở trong một thời điểm có những đe dọa khủng khiếp nhưng cũng là cơ hội kỳ diệu. Hội thánh trên thế giới vừa bị áp lực bên ngoài, nhưng đồng thời cũng bị phá hoại ngầm ngấm, làm cho suy yếu từ bên trong. Trong khi đó, chưa bao giờ hội thánh có cơ hội truyền giáo như hiện nay. Nhiều vùng trước đây đóng chặt với tin lành của Chúa Cứu Thế bây giờ đang mở ra, nhưng đáng tiếc là hiện tại rất khó có một đáp ứng hợp lý, hài hoà và thích hợp cho cơ hội trên chỉ vì tình trạng phân hoá trầm trọng của các hội thánh trên thế giới.

Tuy nhiên, trong bối cảnh đó, Ủy Ban Tổ Chức Lausanne III vẫn hy vọng sẽ đạt thành quả qua kỳ hội nghị này, với 4000 đại biểu là những người lãnh đạo, được chọn từ hơn 200 quốc gia. Họ là những người đại diện cho nhiều thành phần: già, trẻ, nam, nữ, những người lãnh đạo các tổ chức truyền giáo, các mục sư, thần học gia, những người trong các ngành doanh nghiệp, giáo dục, chính quyền, y khoa và truyền thông có lòng quan tâm đến hội thánh. Tóm lại, đó là thành phần lãnh đạo ưu tú đầy sáng kiến và can đảm trong hội thánh.

Sau đây là sáu lĩnh vực hội nghị những người lãnh đạo trên đà oxi, phân tích, tìm hướng giải quyết cho tương lai truyền giáo của hội thánh. Có thể nói hội thánh là thực thể toàn cầu triệt để hơn hết với thành phần đa số từ Phi Châu, Châu Mỹ La-tinh và Á-châu. Họ cam kết cộng tác với nhau tạo thế quân bình truyền giáo trên thế giới, dựa trên những yếu tố chia sẻ với nhau, cho nhau: khải tượng, ơn gọi, tài nguyên và cả tình trạng nghèo thiếu nữa. Những lĩnh vực quan tâm như sau:

1. Thách thức do chủ nghĩa vô thần mới (new atheism). Công cuộc truyền giáo thế giới đặt căn bản trên những lời tuyên xưng về

tính độc nhất của Chúa Cứu Thế, trọng tâm của thập tự giá, và thẩm quyền của Kinh Thánh. Trước sức tấn công vũ bão của chủ nghĩa vô thần mới, chúng ta cần làm cho nhu cầu biết chân lý trở thành nhu cầu không ai có thể tránh né được. Đây là vấn đề sống chết, cho nên chúng ta không thể thua cuộc chiến chinh phục tâm trí con người thế hệ này và thế hệ kế tiếp.

2. Tác động của chủ nghĩa hưởng lạc (Hedonism). Hàng ngày chúng ta bị tấn công tới tấp bằng những ngôn từ và hình ảnh cố ý phá sập những nền tảng Kinh thánh và luân lý trong chúng ta. Hội thánh đang bị tác động bởi chủ nghĩa duy danh (nominalism), tính nông cạn, và những hậu quả phá rối của loại “tin lành thịnh vượng” (nghĩa là tin Chúa được sung túc, giàu có). Chúng ta phải đáp ứng bằng sứ điệp tiên tri có tính phê phán, kêu gọi chúng ta đi đến chỗ đứng chân chính và liêm chính (authenticity and integrity). Chúng ta cần kêu gọi Cơ-đốc nhân tiến đến chỗ hối cải, đổi mới và môn đệ hóa sâu sắc hơn.

3. Thực tại Hội giáo. Đạo Hồi có tính năng truyền giáo toàn cầu rất mạnh. Sử dụng một sách lược rất kiên quyết, sứ vụ và tác động của Hồi giáo đã lan rộng vượt ra ngoài biên cương của thế giới Ả-rập, tạo ảnh hưởng đáng kể trong các đại học và cả chính phủ các nước Phi-châu, Âu châu, Á châu và Mỹ châu. Hội thánh cần phát triển một sách lược triệt để tương tự giúp chúng ta sống trung thành với phúc âm để có thể ảnh hưởng đến các định chế công và trung tín làm chứng nhân cho con người thuộc mọi tôn giáo thế giới.

4. Một thế giới toàn cầu hoá. Những siêu đô thị, những cộng đồng pha trộn mở rộng, những kỹ thuật mới, mạng lưới xã hội, tham nhũng chính trị và tương lai bất định cho thế hệ sau. Đây chỉ là những thí dụ tiêu biểu về những thách thức cũng như những thuận lợi của một thế giới toàn cầu hoá, đòi chúng ta phải thiết định những ưu tiên mới cho công cuộc truyền giáo thế giới.

5. Tình trạng đổ vỡ của thế giới chúng ta. Nếu tình trạng đổ vỡ chúng ta chứng kiến là đúng, chúng ta phải hội nhập với niềm đau, nỗi khổ trong cuộc đời của từng cá nhân, gia đình, xã hội và quốc gia. Không những chúng ta phải kết nối với tình trạng đổ vỡ mà chúng ta còn phải trở thành những người đầy hy vọng và bình an, là tác nhân giải hoà, nhấn mạnh đến chủ đề trung tâm của Lausanne III tại Cape Town năm 2010, “Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế

Giê-xu đã giải hoà thế giới với chính Ngài”

6. Những chuyển đổi lớn trong Cơ-đốc giáo toàn cầu. Những nỗ lực hợp tác toàn cầu cho công cuộc truyền giáo thế giới không thể có trong hai mươi thế kỷ trước, thì nay có thể đạt được khi chúng ta phát triển các mối liên hệ tương kính, thừa nhận rằng Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta nên một trong Ngài. Những sự hợp tác mới này ngày càng gia tăng do những nhà lãnh đạo có khả năng trong thế giới đa số thúc đẩy, sẽ kết nạp được thêm nhiều nhân tố từ các tín hữu trong khối đa số rộng lớn, là những người làm chứng nhân cho Chúa trong thế kỷ này. Bằng cách san sẻ những tài nguyên tốt nhất sở hữu, với phương thức hoạt động tốt nhất, “toàn thể hội thánh sẽ đem toàn vẹn tin lành đến cho toàn thế giới.” (Theo Doug Birdsall)

Sứ mạng quan trọng nhất của Cơ-đốc nhân trong trần gian là truyền giáo. Đây cũng là lý do Chúa còn cho chúng ta ở lại. Nếu không quan tâm đến truyền giáo, chúng ta sẽ không thể hiểu được tấm lòng của Đấng đã từ trời bước vào thế giới để tìm và cứu chúng ta. Chúng ta có thể làm gì để phong trào truyền giáo tiếp tục hoạt động và lan rộng? Thật ra điều thiết yếu cơ bản nhất không phải chúng ta *làm* gì, nhưng chúng ta *là* gì. Chúa bảo chúng ta *là* muối, *là* ánh sáng và thể hiện tác dụng của muối, của ánh sáng một cách tự nhiên và đương nhiên để người thế gian tôn ngợi Cha. Những gì chúng ta *làm* rất giới hạn, và hay thay đổi. Nhưng cái chúng ta *là* luôn luôn bền vững. Cái chúng ta *là* sẽ chắc chắn, thường xuyên để lại ảnh hưởng cho những người xung quanh – tốt hoặc xấu. Để có tác dụng tốt, chúng ta phải chấp nhận đi theo dấu chân Chúa trên con đường hy sinh, tận hiến, - như muối tan ra, như ngọn đèn chấp nhận tiêu hao dầu để có thể toả sáng trong trần gian tăm tối. Chúa không chỉ dạy chúng ta lý thuyết xuông. Trên thập hình, chính Ngài đã tan nát và đã tiêu hao, đã vất kiệt sự sống, để chúng ta được cứu, được sống, và được đặc ân đi tiếp con đường Ngài đã vạch ra. Đây cũng là kinh nghiệm của sứ đồ Phao-lô khi ông bảo rằng, “*nếu tôi không rao giảng tin lành thì khổn khổ cho tôi thay!*” (1 Cô-rinh-tô 9: 16b)

*Thông Công*





## Chuẩn bị



**Đ**ứng trước mốc thời gian 100 năm Tin lành đến Việt Nam (1911-2011), tôi con Chúa người Việt khắp thế giới đang quan tâm và chuẩn bị tinh thần cho ngày Kỷ Niệm lịch sử này của cộng đồng dân Chúa.

Tạ ơn Chúa đã cho chúng ta đặc ân sống trong thời điểm có cơ hội nhìn lại chặng đường đã qua. Chúng ta đã chứng kiến công việc lạ lùng của Chúa qua sự hình thành và phát triển Hội

Thánh hiện tại, do Đức Chúa Trời đoái thương dân tộc Việt Nam trong suốt 100 năm qua. Chúng ta không bàng quan nhưng hăng hái đứng chung với những người thánh và rất yêu dấu của Đức Chúa Trời khắp nơi trên thế giới để cùng dâng lên lời cảm tạ biết ơn Chúa vì:

*“Đức Giê-hô-va đã làm cho họ những việc lớn,  
Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng tôi những việc lớn.  
Nhơn đó chúng tôi vui mừng” (Thi*



*thiên 126:2-3).*

Ngày 10-10-2010 vừa qua, tôi có cơ hội tham dự Lễ Kỷ Niệm 35 năm thành lập Hội thánh Lincoln, Nebraska. Đây là Hội thánh người Việt đầu tiên được thành lập trên nước Mỹ và Lincoln cũng là thành phố tổ chức Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ I, vào năm 1975. Trong buổi lễ tôi được nghe một ca khúc do ca đoàn của Hội thánh tôn ngợi Chúa mà lời ca cứ văng vẳng bên tai có ý nghĩa phù hợp với tinh thần chuẩn bị cho Lễ Kỷ Niệm 100 năm có lời như sau:

*“Những lúc nhìn lại chặng đường đi qua*

*“Con muốn dâng lên lời tạ ơn Ngài  
Những lúc nhìn lại đời mình đã qua  
Với tháng ngày dài đường nhiều  
đáng cay*

*Nhưng ơn Chúa hằng dịu ngọt lòng con*

*Tiếng Chúa dịu dàng thì thấm bên tai*

*Ta ở bên con từng giờ trong đời*

*Dẫu bước đường trần còn nhiều khó  
nguy*

*Có Chúa đồng hành lòng con xá chi.  
Vững bước theo Ngài nguyện trọn  
đời con*

*Những chặng đường gian nan*

*Những chặng khốn khó*

*Chúa dắt đưa qua từng nẻo đường*

*Những hoạn nạn chông gai*

*Những khúc quanh trong đời*

*Ngài đã dìu con trong ơn thương xót*

*cao sâu tuyệt vời.”*

Tôi tin đây cũng là từng trải của tất cả tôi con Chúa trong suốt thế kỷ qua khi bước đi với Chúa và từng trải tâm linh này đã thúc đẩy Hội thánh bước tới, bất chấp mọi khó nguy, thử thách trên linh trình.

Lịch sử Hội thánh Tin lành Việt Nam quốc nội hay hải ngoại dĩ nhiên có những sự kiện tương đồng với lịch sử của các Hội thánh trên thế giới. Tuy nhiên, mỗi quốc gia đều có những nét đặc thù được hình thành và cấu tạo do bối cảnh văn hóa, ngôn ngữ hay phong tục tập quán. Chúng ta sẽ có cơ hội nhìn lại từng giai đoạn lịch sử đó được phân chia theo các mốc thời gian, đánh dấu sự chuyển mình và phát triển công việc lạ lùng của Đức Chúa Trời trong Hội thánh Tin lành Việt Nam.

Khi ý thức và nhận định chiều sâu của tầm quan trọng đó, các vị lãnh đạo của các hệ phái Tin lành Việt Nam chính thống tại Hoa Kỳ, đã dành thì giờ ngồi lại với nhau đồng ý đi đến quyết định hợp tác tổ chức một ngày Đại Lễ Kỷ Niệm 100 năm Tin lành đến Việt Nam tại Miền Nam California, là nơi có đông người Việt định cư nhất. Website “**Tinlanh100nam**” được thiết lập và chọn ngày 2 tháng 7 năm 2011 làm ngày Đại

Lễ, địa điểm tổ chức tại Crystal Cathedral, Garden Grove, Cali.

Thời điểm Đại Lễ cử hành rất thuận lợi vì đúng vào dịp Lễ Độc Lập của Hoa Kỳ. Ba giáo phái lớn sẽ tổ chức Đại Hội tại vùng Nam California là: Hội thánh Tin Lành Việt Nam - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ; Hội thánh Báp-tít và Hội thánh Giám Lý. Đây là lần đầu tiên nơi hải ngoại, có sự hợp tác của tất cả tôn con Chúa ngồi lại với nhau trong một thánh đường trang trọng, với mục đích duy nhất là đồng tạ ơn Chúa và dâng vinh quang cho Đức Chúa Trời. Với tinh thần yêu kính Chúa và hợp tác tổ chức, tôi tin Đức Chúa Trời sẽ ban phước đặc biệt trên kỳ Đại Lễ này trong ơn thần hựu của Ngài.

Quý tôn con Chúa sẽ có dịp nghe thấy thể nào Đức Chúa Trời đã đoái thương dân tộc Việt Nam cách đây 100 năm, sống thật xa ánh sáng Tin lành; Thể nào quyền năng và ánh sáng Tin Lành đã xuyên thấu qua màn đen tăm tối của tội lỗi, mê tín dị đoan và phá tan quyền lực của ma quỷ. Quý vị sẽ nghe về những phép lạ của sự cứu rỗi, năng lực của Lời Chúa đã bắt phục những kẻ chống đối qua các tấm gương trung tín rao giảng Lời Chúa ngay trong ngục tù, đưa đất biết bao sanh linh đến với Chúa Hằng Hữu. Các tôn tử

Chúa hy sinh phục vụ, vỡ đất mới, đi khắp mọi miền đất nước, từ miền Trung vào miền Nam, ra miền Bắc, lên miền Thượng. Hầu như họ đã sử dụng tất cả mọi phương tiện di chuyển nào xe đạp, xe thô, gấn máy, xe kéo, xe ngựa, xe đò, xe lửa, xe hơi. Trên sông thì xuống ba lá, bè gỗ, ghe thuyền, tàu Tin lành... Trên rừng thì cỡi ngựa, đi chân... khắp mọi nơi đều lưu dấu *chân của kẻ giảng Tin Lành* trên đất nước thân yêu của chúng ta.

Quý tôn con Chúa sẽ thấy tinh thần của các anh hùng đức tin, nêu gương sáng trong sự hầu việc Chúa, dấn thân không ngại hiểm nguy dù có lúc bị giam giữ vì chiến tranh, vì thời cuộc, hay vì bị nghi kỵ. Có những giáo sĩ và Mục sư đã trả giá bằng chính mạng sống mình. Nhưng các giọt máu tuận đạo này đã đâm chồi, nảy lộc mà ngày nay kết quả thật lạ lùng như Lời Chúa Giê-xu từng tuyên bố: một hạt kết quả 30, 60 hoặc 100, như chúng ta đang chứng kiến ngày nay trên đất nước Việt thân yêu của chúng ta.

Song song với sự phát triển về phương diện tâm linh, lúc bấy giờ Hội thánh cũng xây cất những cơ sở nhà thờ to lớn tại các thành phố quan yếu của chiến lược phát triển như Đà-nẵng, Sài-gòn, Hà-nội. Các cơ sở này đã được sử

dụng lâu dài và tồn tại qua bao biến chuyển của đất nước. Chúa cũng dự bị cơ quan đào tạo người hầu việc Chúa bắt đầu từ một địa điểm rất khiêm nhường là chuồng ngựa, rồi theo năm tháng và nhu cầu, Trường Kinh Thánh được xây cất ngay phía sau nhà thờ Đà-nẵng vào năm 1922, trang bị hàng trăm Mục Sư Truyền Đạo cung ứng cho công trường thuộc linh. Đến năm 1960, trường Kinh Thánh dời vào Hòn Chồng, Nha Trang, một thắng cảnh đẹp nhất vùng, nằm cạnh bờ biển với núi đồi hùng vĩ, và đổi tên là Thánh Kinh Thần Học Viện.

Quý vị sẽ nghe và thấy bản Kinh Thánh được phiên dịch hoàn tất và ấn hành năm 1925 mà đến nay vẫn còn được yêu thích. Công việc Chúa tiếp tục trong thời chiến cho đến khi chấm

dứt thế chiến thứ II. Vào năm 1939, có các cuộc phục hưng và phong trào chứng đạo mạnh mẽ trên toàn quốc. Năm 1954, đất nước bị phân chia, kẻ Bắc người Nam ngăn cách bởi dòng sông Bến Hải. Rồi biến cố 1975 đã đưa hàng triệu người Việt Nam tan rã ra khắp nơi trên thế giới, trong số đó có một số tôi con Chúa, và bởi ơn thương xót kỳ diệu của Chúa, họ đi đến đâu, thành lập Hội thánh người Việt đến đó. Ngày nay Hội Thánh Tin Lành Việt Nam hải ngoại là một nguồn tiếp trợ không nhỏ cho Hội Thánh quê nhà.

Quý tôi con Chúa sẽ nghe thấy một số công việc lạ lùng Đức Chúa Trời hành động trong đời sống của tôi con Chúa. Từ những bước đầu mới mẻ, bở vớ tại các vùng trời xa lạ trên thế giới, tôi



con Chúa phải đương đầu với biết bao nghịch cảnh để giữ đức tin, giữ lòng thờ kính Chúa đồng thời vật lộn với cuộc sống mới mỗi ngày. Có người chịu nổi, có người bỏ cuộc, có người mới tin gia nhập cuộc đua. Khởi sự với trên dưới một ngàn tín hữu đến nay Giáo Hạt Việt Nam có đến trên 13 ngàn người đang làm cuộc hành trình bằng đức tin, cộng thêm một số tương đương trong các hệ phái Tin lành khác. Chúng ta sẽ có dịp nghe chi tiết hơn khi tham dự Đại Lễ này.

Dĩ nhiên tại quê hương, Đức Chúa Trời cũng đã làm các việc lớn, tôi con Chúa cũng phải đương đầu với thách thức, khó khăn qua những chặng đường của đời sống đức tin và chức vụ. Bất cứ thời kỳ nào Đức Chúa Trời cũng dự bị những người trung thành với Chúa và Hội thánh Ngài. Tuy nhiên Hội thánh tại Việt Nam được may mắn và phước hạnh hơn vì các bậc tiền bối đã để lại một di sản vô cùng



quý báu của đức tin và một sản nghiệp sẵn có cho nên việc gây dựng đã có một nền tảng vững vàng.

Hướng về ngày kỷ niệm trọng đại này, tôi xin kêu gọi quý tôi con Chúa khắp nơi dành thì giờ cầu nguyện đặc biệt cho con dân Chúa là người Việt nam sống ở hải ngoại cũng như tại quê hương. Nếu có thể, xin sắp đặt thì giờ, lấy ngày nghỉ thường niên để tham dự Đại Lễ này vì tôi con Chúa chẳng những có thể nhìn lại lịch sử của Hội thánh mà còn chứng kiến và dự phần trong lịch sử nữa. Chúng ta sẽ gặp lại một số giáo sĩ tiền phong, một số tôi tớ Chúa vẫn còn sống và nêu gương sáng giữa vòng chúng ta. Chúng ta sẽ gặp các người đang có trách nhiệm hướng dẫn công việc của Hội thánh trong các giáo phái mà có lẽ đã nghe tên mà chưa có dịp gặp. Tôi tin rằng cơ hội gặp gỡ thông công trong khung cảnh yêu thương cảm thông sẽ thật sự là một ơn phước lớn lao cho cộng đồng đức tin của chúng ta.

Mong gặp lại tất cả trong ơn lành của Chúa.

*Mục sư Nguyễn Anh Tài,  
Giáo Hạt Trường*

*Trong Thông Công số 200 (Tháng 2-4, 2009) chúng tôi gửi đến quý vị phần lược dịch Chương 1 của quyển sách tựa đề Cái Thành Ở Trên Núi (City on a Hill) của Philip Graham Ryken, nói về Hội Thánh của Chúa trong thế kỷ 21. Chương này tóm tắt những điều Hội Thánh cần có để đương đầu với thời kỳ hậu hiện đại (post modernism). Trong các chương còn lại, tác giả lần lượt mô tả chi tiết những điều trên để tiếp tục là “cái thành ở trên núi” (Ma-thi-ơ 5:14). Những điều đó gồm có: giảng giải Lời Chúa cách trung thực, thờ phượng tập thể, thông công, chăm sóc, v.v... Trong Chương 6, tác giả nói đến vấn đề giáo dục hay yếu tố “làm môn đệ” (discipleship). Nhận thấy đây là một chương sách cần thiết cho Hội Thánh hôm nay, chúng tôi xin gửi đến quý vị bài chuyển ngữ của chương sách này. (1Cô-rinh-tô 3:9)*

# Suy Nghĩ và Hành Động theo Thánh Kinh

## Làm Môn Đệ Chúa

*Trong một thời đại tương đối, làm theo lẽ thật mặc dù phải trả giá là phương cách duy nhất để bắt thế giới này phải chú ý đến sự xác nhận long trọng của chúng ta về chân lý*

Francis Schaeffer

**D**ietrich Bonhoeffer nổi tiếng vì đã trả cái giá để làm môn đệ cho Chúa. Chẳng những nhà thần học người Đức này đã viết một quyển sách quan trọng về vấn đề này mà thôi, nhưng ông cũng đã thật sự trả giá qua kinh nghiệm Cơ-đốc của mình. Không lâu trước khi Đệ Nhị Thế Chiến chấm dứt, Bonhoeffer đã bị hành quyết vì tội chống lại Hitler. Ông đã trở thành

một gương tử đạo sống động cho chính câu nói bất hủ của mình, đó là “khi Đấng Christ kêu gọi một người, ấy là Ngài kêu người ấy đến và chết.”

Bonhoeffer đã học nguyên tắc này từ chính Chúa Giê-xu, khi Ngài thường xuyên nhấn mạnh đến sự khó khăn đòi hỏi của việc làm môn đệ của Ngài. Mỗi khi có dịp chia sẻ với các môn đồ, Chúa luôn luôn nói những câu như sau, “Nếu ai muốn theo Ta, phải tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo Ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì có Ta mất sự sống, thì sẽ cứu” (Lu-ca 9:23-24). Chúa Giê-xu không bao giờ cho rằng đi theo Ngài là chuyện dễ. Trái lại, Ngài

luôn luôn bảo mọi người rằng trừ khi họ sẵn sàng bỏ hết mọi sự, thì họ không thể trở thành môn đệ của Ngài được.

### CÁI GIÁ: TẤT CẢ

Từ đầu cho đến cuối, nếp sống Cơ-đốc là một nếp sống hy sinh, tận hiến cuộc đời mình để chết cho Chúa. Nếp sống Cơ-đốc không những bắt đầu bằng cách đó, nhưng cũng tiếp tục trong cách đó. Chúng ta được kêu gọi mỗi ngày tận hiến cuộc đời mình cho Chúa – chết để sống. Sứ đồ Phao-lô viết, “Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lễ của anh em” (Rô-ma 12:1). Trong câu này và những câu tiếp theo, sứ đồ Phao-lô đã tính cái giá cao của nếp sống môn đệ Cơ-đốc. Nó đòi hỏi cái giá của cả một cuộc đời.

Ý tưởng hiến dâng một của lễ sống bắt nguồn từ Cựu Ước, ở trong hai loại của lễ được ấn định: chuộc tội và ngợi khen. Của lễ chuộc tội là một của lễ dùng huyết để đền tội. Dĩ nhiên, đây hẳn không phải là loại của lễ mà Phao-lô muốn đề cập ở đây, bởi vì Chúa Giê-xu đã chuộc tội lỗi chúng ta qua sự chết của Ngài trên

thập tự giá. “Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Giê-xu Christ một lần đủ cả” (Hê-bơ-rơ 10:10). Không cần thêm một của lễ chuộc tội nào nữa. Không có điều gì chúng ta có thể làm thêm vào những gì mà Đấng Christ đã hoàn tất.

Tuy nhiên, có một loại của lễ khác gọi là của lễ cảm tạ. Một con sinh tế bị hy sinh, nhưng không phải để chuộc tội, nhưng chỉ để ca ngợi Chúa về ân điển và sự thương xót của Ngài. Khi sứ đồ Phao-lô nói đến “của lễ sống,” đây là loại của lễ mà ông suy nghĩ đến: một của lễ ngợi khen. Điều này được chứng thực trong phần cuối của câu, khi ông nói đến việc dâng của lễ sống như là một “sự thờ phượng phải lễ” (Rô-ma 12:1). Từ ngữ thờ phượng mà Phao-lô dùng – *latreia* trong tiếng Hy Lạp (service) – là chữ mà Kinh Thánh dùng để nói đến sự ca ngợi Chúa trong buổi lễ thờ phượng.

Đối với những người biết Cựu Ước thì thuật ngữ Phao-lô dùng không có gì là xa lạ, nhưng điều ông nói mới thật là lạ kỳ. Thay vì bảo chúng ta đem một của lễ đến, ông khuyên chúng ta hãy trở thành của lễ. Thông thường, khi một của lễ được đem đến dâng tại đền thờ, thầy tế lễ sẽ đem sinh

tế đặt trên bàn thờ. Nhưng trong trường hợp này, chúng ta được bảo là phải leo lên bàn thờ và dâng chính chúng ta là của lễ lên cho Đức Chúa Trời. Chúng ta không những là thầy tế lễ, nhưng cũng là con sinh tế. Nếu điều này có vẻ như ghê sợ thì nên nhớ là sứ đồ Phao-lô đang nói đến của lễ sống. Một của lễ chết thì không có giá trị gì đối với Đức Chúa Trời. Nhưng nếu một con người linh động có sinh khí, mà là người “coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-xu Christ” (Rô-ma 6:11), thì mới có thể dâng cho Ngài của lễ ngợi khen và thờ phượng. Vì thế Chúa bảo, “Hãy dâng thân thể mình làm của lễ sống” (Rô-ma 12:1).

Khi Kinh Thánh bảo chúng ta dâng mình cho Chúa, có nghĩa là chúng ta phải dâng *trọn* con người chúng ta. Nhiều người tin đồ lầm tưởng rằng Cơ-đốc giáo của họ là một phần quan trọng trong cuộc đời của họ, thay vì là tất cả cuộc đời của họ. Nhưng Đức Chúa Trời muốn toàn diện con người chúng ta. Ngài không chỉ muốn sử dụng một vài ta-lăng của chúng ta; Ngài muốn chúng ta hiến dâng tất cả cho sự vinh hiển của Ngài. Ngài không chỉ muốn một khoảng thời gian nào đó trong thời khóa biểu của chúng ta; Ngài muốn chúng

ta hầu việc Ngài luôn mọi lúc, mọi khi. Ngài không chỉ muốn chúng ta cho Ngài một phần những gì mình có; Ngài muốn chúng ta nhận biết rằng tất cả đều thuộc về Ngài. Chúa cũng muốn cả thân thể của chúng ta nữa, vì thế Kinh Thánh dạy chúng ta hãy dâng *thân thể* mình làm của lễ sống.

Việc đề cập đến thân thể là một điều hơi ngạc nhiên. Sứ đồ Phao-lô nói đến việc này một phần là vì thông thường của lễ dâng lên đòi hỏi một cái xác của một con sinh tế. Tuy nhiên, có nhiều người quan niệm tôn giáo trong ngôn ngữ của thuộc linh hơn là thuộc thể. Họ nghĩ rằng mối quan hệ giữa họ với Chúa là một điều gì đó kín đáo và có tính chất nội tâm, trong khi đó Cơ-đốc giáo thì lại chủ trương rằng một mối quan hệ riêng tư Đức Chúa Giê-xu Christ biến đổi toàn thể sự hiện hữu của thể xác lẫn tâm linh của một con người. Khi chúng ta được khuyên hãy trở thành một của lễ sống, điều đó hàm ý rằng chúng ta phải dâng toàn diện con người mình cho Chúa, nhất là thân thể của chúng ta. Trước đó, sứ đồ Phao-lô đã viết, “Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chịu theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng



hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình” (Rô-ma 6:12-13). Thân thể của chúng ta không thuộc về mình, nhưng thuộc về Đức Chúa Trời và vì thế tất cả các chi thể của chúng ta phải được dùng cho sự vinh hiển của Ngài.

Một người thấu hiểu được ý nghĩa của việc hiến dâng trọn vẹn con người của mình cho Chúa là thần học gia nổi tiếng nhất của Hoa Kỳ, Jonathan Edwards. Trong khi Edwards còn là một thanh niên trẻ tuổi, ông đã ghi lại những lời sau đây trong sổ nhật ký (journal) của ông:

*Trước mặt Đức Chúa Trời, tôi đã hiến dâng chính con người tôi, tất cả con người tôi và tất cả những gì tôi có, lên cho Đức Chúa Trời; vì thế tôi không còn, trong mọi lãnh vực, thuộc về tôi nữa. Tôi không có quyền đòi hỏi có sự suy nghĩ, ý chí, tình cảm cho riêng tôi nữa. Tôi cũng không có quyền trên thân xác này nữa, hay bất cứ một chi thể nào – không còn có chủ quyền trên cái lưỡi này, đôi bàn tay bàn chân này, không còn có chủ quyền trên mọi cảm giác, cặp mắt, lỗ tai, khẩu giác hay vị giác nữa. Tôi đã dâng trọn con người tôi cho Ngài, không giữ lại một*

*chút chi cho mình... Buổi sáng hôm nay, tôi đã làm điều đó, tôi đã thưa với Chúa rằng tôi muốn hiến dâng trọn vẹn con người tôi cho Ngài. Tôi đã trao cho Ngài toàn quyền trên tôi... Tôi đã thưa với Chúa buổi sáng hôm nay rằng tôi chọn Ngài là phân duy nhất của tôi và là sự khoái lạc của tôi, niềm vui và hạnh phúc của tôi không nằm ở bất cứ chỗ nào khác... và tôi sẽ phó thác cuộc đời tôi với đức tin và sự vâng phục của Tin Lành, cho dầu lời tuyên xưng đó và nếp sống đạo đó có khó khăn hay nguy hiểm đến mấy cũng không sao... Đây là điều tôi đã làm, và tôi đã thành tâm cầu nguyện, vì danh của Đấng Christ, xin Chúa Ngài đoái xem sự tự nguyện cam kết của tôi, và xin Ngài vui nhận tôi thuộc về Ngài kể từ giờ phút này, và xin Ngài dãi tôi theo ý Ngài muốn trong mọi cảnh ngộ, trong gian khổ hay giàu sang, trong thách thức hay thịnh vượng, hay trong bất cứ tình huống nào khác mà Ngài cho là phải, vì tôi thuộc về Ngài.*

Jonathan Edwards hiểu thấu đáo sự kêu gọi của Đấng Christ để trở nên môn đệ của Ngài. Nếu chúng ta muốn theo Chúa, chúng ta phải “phó thác” hoàn toàn con người của mình cho Ngài.

## CHƯƠNG NGẠI: BẢN TÍNH THẾ TỤC

Không có bao nhiêu người bằng lòng dâng cuộc đời mình làm của lễ sống cả. Cái giá cao quá! Làm môn đệ của Chúa đòi hỏi tất cả con người chúng ta và tất cả những gì chúng ta có, là cái giá mà nhiều người không muốn trả, kể cả phần đông tín đồ.

Hãy tưởng tượng đến ảnh hưởng Hội Thánh của Chúa sẽ có trên Hoa Kỳ nếu mỗi một tín hữu thật sự hiểu việc theo Chúa nghĩa là gì. Hãy tưởng tượng đến sự thay đổi trên bình diện chính trị ra làm sao, trên những diễn đàn công cộng như thế nào và ngay cả những chương trình nghị sự lập pháp cũng sẽ bị ảnh hưởng. Hãy tưởng tượng đến hoàn cảnh của những người cùng khốn tại các đô thị được cải thiện tốt hơn khi cả cộng đồng được biến hóa bởi quyền năng của tình yêu Cơ-đốc. Hãy tưởng tượng đến sự thay đổi của nền âm nhạc và nghệ thuật – tất cả mọi thứ từ việc chọn lựa những chương trình tin tức trên đài truyền hình cho đến việc trình bày tranh ảnh trong những chương trình nghệ thuật mới nhất. Hãy tưởng tượng đến ảnh hưởng của cái giá làm môn đệ của Đấng Christ có ở trên giáo dục cộng đồng, đạo đức kinh doanh và hệ thống pháp luật. Hãy

tưởng tượng đến ảnh hưởng đáng phải có trên gia đình. Hoặc giả hãy tưởng tượng đến sự thờ phượng sẽ linh động là dường nào. Hãy tưởng tượng đến sẽ có biết bao nhiêu con người trẻ sẽ dấn thân vào công trường thuộc linh, phục vụ Chúa trọn cuộc đời của họ. Hãy tưởng tượng đến những mẫu chuyện đối thoại với nhau trên chuyến xe buýt hay tại những tiệm ăn dưới phố – khi những vấn đề thiêng liêng và thánh thiện được mọi người tự do và cởi mở trò chuyện với nhau.

Chúng ta chỉ có thể tưởng tượng mà thôi, bởi vì những điều đó không đang được diễn ra. Một trong những lý do là đa số những người đi nhà thờ cứ tưởng rằng trở thành môn đệ trung kiên cho Chúa chỉ dành riêng cho những tín đồ cao cấp, chứ không phải cho mọi người tin Chúa. Cũng chính thái độ này mà có rất nhiều người lầm tưởng rằng họ có thể nhận Chúa Giê-xu làm Cứu Chúa của họ mà không cần phải tôn thờ Ngài như là Chủ cho đời sống họ. Dĩ nhiên, điều này hoàn toàn vô lý. Người Chủ duy nhất của chúng ta là Cứu Chúa Giê-xu. Nhưng có nhiều người không muốn thuận phục Ngài như là Chúa, là Chủ, nên họ chủ trương rằng mình có thể được Chúa cứu nhưng không cần trở thành người

Chúa dùng (it is possible to be saved by Christ without ever becoming a servant of Christ).

Kết quả là Cơ-đốc giáo không có được ảnh hưởng mạnh mẽ như đáng phải có. Cứ mỗi 3 người Mỹ thì có 2 người cho rằng tôn giáo có một ảnh hưởng sâu đậm trong đời sống cá nhân của họ; tuy nhiên, 90 phần trăm lại cho rằng tôn giáo không còn có ảnh hưởng như trước kia nữa. Nếu đem cộng hai thống kê đó lại với nhau thì chúng ta sẽ thấy kết quả là người Mỹ có vẻ sùng đạo hơn (more religious), nhưng lại không thấy có gì khả quan hơn cả. Lời giải thích dễ hiểu nhất là vì chúng ta không thật sự hiểu về sự kêu gọi của Chúa để trở nên môn đệ của Ngài là như thế nào. Vì thế mà nhu cầu cấp bách nhất của Hội Thánh trong thời đại hậu Cơ-đốc này là phải cung cấp chương trình Cơ-đốc giáo dục để giáo huấn, trang bị và đào tạo mỗi một tín hữu trở nên môn đệ của Đấng Christ. Tôi nói đến vấn đề *giáo dục* là vì chỉ bởi suy nghĩ theo sự dạy dỗ của Thánh Kinh thì chúng ta mới học biết cách thực hành theo Kinh Thánh, dâng trọn cuộc sống mình làm của lễ dâng cho Đức Chúa Trời.

Không phải dễ tìm được những người bằng lòng trả một giá rất cao để trở nên môn đệ của Chúa.

Ngay cả trong thời của Chúa Giê-xu, cũng đã không phải là dễ rồi. Khi Chúa kể ra cận kề những cái giá phải trả để trở nên môn đệ của Ngài, “từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa” (Giăng 6:66). Trong thời của sứ đồ Phao-lô, cũng vậy và ấy là tại sao mà ông đã khuyên lớn những tín hữu tại La-mã, “đừng làm theo đời này” (Rô-ma 12:2a). Câu này thường được diễn giải ra: “Đừng bắt chước theo hành động và thói tục của thế giới này” (The Living Bible); “Đừng để cho thế giới chung quanh bạn uốn nắn bạn theo khuôn khổ của họ” (J. B. Philips); “Đừng để cho thời đại mà bạn đang sống ép bạn theo ý đồ suy nghĩ và âm mưu hành động của nó” (James M. Boice). Điểm mà tác giả muốn nói tại đây là cái điều ngăn cản phần đông các tín hữu không dám hy sinh tất cả vì danh Chúa là vì áp lực quá lớn bắt ép chúng ta phải suy nghĩ và hành động giống với người thế gian. Thật là khó để làm một tín đồ trong thời đại hậu Cơ-đốc.

Nói một cách khác, chúng ngại vật lớn nhất cho cái giá phải trả để làm môn đệ của Đấng Christ là tinh thần thế tục (worldliness). Sứ đồ Gia-cơ chép, “Anh em há chẳng biết làm bạn với thế gian tức là thù nghịch với

Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy” (Gia-cơ 4:4). Vì thế mà chúng ta phải chọn giữa thế tục và tin kính. Trong quyển sách nói về sự suy thoái của hội thánh tin lành thuần túy, ông Ian Murray đã định nghĩa thế tục là “đi tẻ tách ra xa Chúa. Đây là lối suy nghĩ nhân bản của con người; tinh thần thế tục đề xướng ra những lối sống mà bản tính sa ngã bằng hoại của con người không cảm thấy bị đe dọa; nó đề cao giá trị của mọi vật trong ánh sáng của hiện tại và trên căn bản vật chất; nó cân đo sự thành công trên con số ghi nhận được; nó trân quý giá trị nhân bản của con người và vị nể dư luận quần chúng và nó chẳng thèm hy sinh chịu khổ cho một chân lý nào hết.”

Trong khi chúng ta đang đi vào thế kỷ hậu Cơ-đốc đầu tiên của Hoa Kỳ, tinh thần thế tục xuất hiện qua nhiều dạng khác nhau. Nào là khối khoa học tự nhiên, chủ thuyết cho rằng chỉ có vật chất mới là đáng kể bởi vì vũ trụ hữu hình là sự thực hữu tối hậu. Nào là khối nhân bản thế tục, triết thuyết chủ trương rằng bởi vì không có Thượng Đế, nên con người là “cái rồn của vũ trụ.” Nào là khối tiêu xài vật chất, chủ thuyết nhắm vào việc mua và bán.

Bằng cách này hay cách khác, tất cả những triết lý thế tục này là những chướng ngại cản trở chúng ta sống cho Chúa. Douglas Webster đã tự hỏi, “Làm thế nào chúng ta có thể giới thiệu Chúa Giê-xu cho một xã hội chỉ ham sống để tiêu thụ, thỏa mãn thú tính, chỉ biết lo cho mình, háo danh, dầy dẫy kỹ thuật tinh vi nhưng hời hợt và ham vui?”

Nhưng có lẽ hàng rào cản trở lớn nhất trong sự trả giá làm môn đệ của Chúa là tinh thần tư kỷ (narcissism) chỉ biết nghĩ đến mình, tinh thần chủ trương rằng tất cả là cho mình. Trước đây, tác giả bài viết này có đề cập đến quyển sách cổ điển của Christopher Lasch, tựa đề *Nền Văn Hóa của Tư Kỷ*. Trong đó, ông Lasch đã chỉ rõ ra là sự ích kỷ của Hoa Kỳ đã trở nên một phần của hệ thống tư kỷ. Ông không kết luận rằng “xã hội Hoa Kỳ đã trở nên ‘bệnh hoạn’ hay tất cả những người dân Mỹ đều trở thành bệnh nhân của nhà thương tâm thần, nhưng những con người bình thường đó đang có triệu chứng của chứng bệnh tư kỷ tâm thần (pathological narcissism).” Và nếu ông Lasch nói đúng, thì cả một cơ cấu của nền văn hóa hậu Cơ-đốc sẽ đưa đến tình trạng ích kỷ trầm trọng. Guồng máy chính trị, hệ thống giáo dục, thế

giới truyền thanh, diễn đàn nghệ thuật – những cơ quan văn hóa này liên tục khuyến khích dân chúng theo đuổi sự thèm muốn cá nhân bằng những miếng mồi quyền hành, tiền bạc, dục tính và thú vui.

Trong một văn hóa đòi trụ của tư kỷ, điều gì đã xảy ra cho Hội Thánh? Câu trả lời quá rõ ràng: Người ta chỉ đi nhà thờ nếu họ có thể “nhận được điều gì đó cho mình.” Cơ-đốc giáo được đo lường bằng thước đo của lòng vị kỷ; nhà thờ trở thành một “món đồ” để tiêu dùng mà thôi. Sự kiện có lẽ đã giải thích lý do tại sao gần 90 phần trăm người đi nhà thờ tin vào trong sự cứu rỗi mà họ cho rằng “Đức Chúa Trời sẽ giúp những ai biết tự giúp lấy mình.” Cái nan đề, dĩ nhiên, là người ta vì đã bị đồng hóa theo khuôn tư kỷ của đời này nên sẽ không bao giờ bằng lòng xả thân vì Chúa hay hiến dâng chính cuộc đời mình làm của lễ sống cho Ngài. Ngay cả khi họ phó dâng cuộc đời mình cho Chúa khi mới trở lại tin nhận Ngài, họ sẽ cảm thấy rất khó để mà tiếp tục đi con đường thập tự giá tiếp theo sau đó. Như có người đã từng nhận xét, của lễ sống thường tìm đường leo xuống khỏi bàn thờ.

Ông David Wells, một nhà bình luận sắc bén về văn hóa hiện đại, đưa ra một giải thích điều gì

xảy ra khi một người dùng Cơ-đốc giáo để thích ứng cho mục đích riêng của họ. Theo ông, loại tôn giáo như vậy,

*Hoàn toàn khác hẳn với niềm tin Cơ-đốc trong lịch sử. Tôn giáo như vậy quá nhỏ bé... Cái tôi của con người là một bức tranh quá hẹp, quá chật, để có thể diễn tả hết được sự bao la và vĩ đại của chân lý Cơ-đốc... Thiện và ác bị cô đọng lại chỉ còn có cảm giác tốt hay là không, vai trò của Thượng Đế trên thế giới bị thu hẹp lại trong phần ý thức hệ riêng tư kín đáo, công trình cứu chuộc của Ngài trong lịch sử bị cắt xén chỉ để vừa đủ cho kinh nghiệm cứu chuộc cá nhân mà thôi, sự quan phòng chăm sóc của Ngài trên thế giới bị tóm gọn để đủ đảm bảo cho một người có được một ngày vui vẻ... Thần học đã trở thành thang thuốc trị liệu... Lòng tìm kiếm sự công bình theo Kinh Thánh đã bị thay thế bằng sự đeo đuổi hạnh phúc, sự thánh khiết bị thay thế bằng sự đầy đủ, sự thật bị thay thế bằng cảm xúc, đạo đức bị thay thế bằng cảm giác tự mãn. Thế giới đã bị thu nhỏ lại trong phạm vi của những tình huống cá nhân; cộng đồng niềm tin teo lại chỉ còn có một nhóm bạn thân. Quá khứ lùi vào dĩ vãng. Hội Thánh lui đi. Thế giới lùi dần. Cuối cùng chỉ còn lại cái tôi... thấp*

*thời, tâm thường.*

Phương cách để tránh loại tin kính tư kỷ như vậy là sự nhận thức rằng Cơ-đốc giáo không phải là những gì Chúa có thể làm cho tôi, nhưng là tôi dâng trọn con người tôi cho Ngài. Đó là lý do tại sao, trong thời đại hậu Cơ-đốc này, Cơ-đốc giáo đối lập lại với văn hóa đương thời (countercultural). Trích dẫn từ ông David Wells một lần nữa, Kinh Thánh dạy rằng “bản ngã đã bị sai trật, bị lệch lạc trong cả sự liên hệ với Chúa và với người

khác, đầy đầy sự dối trá và lảm lời lý luận, vô luật lệ, ở trong sự nổi loạn và vì thế mà một người phải chết với bản ngã thì mới có thể sống được. Và đây là trọng tâm của Phúc Âm trong Kinh Thánh, đây là điểm then chốt của cá tính Cơ-đốc.” Đây cũng là trung tâm điểm của việc đi theo Đấng Christ. Trở thành một môn đệ chân chính có nghĩa là từ bỏ khuôn mẫu ích kỷ của đời này để đến và chết cho Chúa. *(Còn tiếp)*

*Mục sư Phan Trần Dũng  
(chuyển ngữ)*

## **Giới Thiệu Sách Mới**

Để nuôi dưỡng đời sống tâm linh, hai quyển sách không thể thiếu trong tủ sách gia đình mỗi con cái Chúa:

- \* *Học Kinh Thánh Phúc Âm Giảng***
- \* *Học Kinh Thánh Thư Rô-ma***

Mục sư Nguyễn Thị biên soạn để dùng học Kinh Thánh cá nhân hàng ngày, học trong các nhóm nhỏ, các buổi nhóm Nam Giới, Phụ Nữ, Thanh Niên, các lớp Trường Chúa Nhật...

Liên lạc:

Phát Thanh Tin Lành  
2275 W Lincoln Ave.  
Anaheim CA 92801  
(714) 533-2278  
[phatthanh@tinlanh.org](mailto:phatthanh@tinlanh.org)

*Giá mỗi quyển \$10.00 + 15% cước phí và công gửi*

# *Phụ Nữ Trong Kinh Thánh*

## **Đê-bô-ra** **Người Nữ Tài Giỏi**

**K**inh thưa quý độc giả, trang Phụ Nữ Trong Kinh Thánh trình bày về những người nữ được nhắc đến trong Thánh Sử. Chúng tôi viết về những người nữ có đời sống tốt đẹp, để lại nhiều gương sáng cho chúng ta noi theo. Tuy nhiên cũng có khi chúng tôi trình bày về những người nữ có đời sống không mấy tốt đẹp và là gương xấu chúng ta cần biết để tránh đi. Trong Trang Phụ Nữ kỳ này chúng tôi sẽ trình bày về bà Đê-bô-ra, một phụ nữ sống trong thời Các quan xét và được nhắc đến trong Thánh Kinh Cựu Ước, Chi tiết về bà Đê-bô-ra được ghi trong sách Các Quan Xét chương 4. Các Quan Xét chương 5 là bài thơ bà Đê-bô-ra làm để ca ngợi Chúa.

### **Ý nghĩa tên “Đê-bô-ra”**

Theo các nhà giải nghĩa Kinh Thánh, “Đê-bô-ra” là từ chỉ về con ong. Ong là loài côn trùng nhỏ nhưng rất siêng năng và khôn ngoan, đặc biệt là trong cách tổ chức và cách làm việc. Chúng ta không hiểu vì sao cha mẹ Đê-bô-ra đặt cho bà tên này nhưng nó nói lên đúng bản tính của bà. Bà Đê-bô-ra là một phụ nữ khôn ngoan, can đảm, hăng hái phục vụ, có tài lãnh đạo và tổ chức.

### **Vài điều cần biết về thời của Bà Đê-bô-ra**

Bà Đê-bô-ra sống trong thời Các quan xét. Kinh Thánh ghi về thời Các Quan Xét như sau:

*Hết thủy người đời ấy cũng được tiếp về cùng tổ phụ mình,*

*rồi một đời khác nổi lên, chẳng biết Đức Giê-hô-va, cũng chẳng biết các điều Ngài đã làm nhân vì Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên làm ác trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu việc các thần tượng của Ba-anh, bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ tin theo các thần khác của những dân tộc ở chung quanh, quỳ lạy các thần đó và chọn giận Đức Giê-hô-va. Vậy, chúng nó bỏ Đức Giê-hô-va, hầu việc Ba-anh và Át-tạt-tê. Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng lên cùng Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng nó vào tay kẻ cướp bóc và chúng nó bóc lột họ; Ngài bán Y-sơ-ra-ên cho các kẻ thù nghịch chung quanh và Y-sơ-ra-ên không còn thể chống cự*



*nổi được trước kẻ thù nghịch mình. Bất luận chúng đi đến đâu, tay của Đức Giê-hô-va vẫn nghịch cùng chúng. Chúng bị cơn hoạn nạn lớn lao thay. Song Đức Giê-hô-va dấy lên những quan xét giải cứu chúng khỏi tay kẻ cướp bóc. Nhưng chúng cũng không nghe các quan xét, vì chúng hành dâm cùng các thần khác, và quỳ lạy trước mặt các thần ấy. Chúng vội xây bỏ con đường mà tổ phụ mình đã đi, chẳng bắt chước theo tổ phụ vâng giữ các điều răn của Đức Giê-hô-va. Vả, khi Đức Giê-hô-va dấy lên các quan xét cho Y-sơ-ra-ên thì Đức Giê-hô-va ở cùng quan xét đó, và trọn đời quan xét, Ngài giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay kẻ thù nghịch mình; vì Đức Giê-hô-va lấy lòng thương xót họ, tại cố những tiếng rên siết mà họ thở ra trước mặt những kẻ hà hiếp và làm tức tối mình. Kế sau, khi quan xét qua đời rồi, Y-sơ-ra-ên lại làm ác hơn các tổ phụ mình, tin theo các thần khác, hầu việc và thờ lạy trước các thần ấy. Y-sơ-ra-ên không khứng chừa bỏ việc làm ác hay là lối cố chấp của họ. Bởi cố đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng lên cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài phán rằng: Vì dân tộc này có bội nghịch giao ước của ta đã truyền cho tổ phụ chúng nó, và vì chúng nó không có nghe lời phán ta, nên về phần ta, ta chững chẳng*

*đuổi khỏi trước mặt chúng nó một dân nào mà Giô-suê để lại khi người qua đời (Các quan xét 2:10-21).*

Sau khi giải phóng người Do Thái ra khỏi đời nô lệ tại Ai cập, Đức Chúa Trời đưa họ vào đồng vắng, dưới sự lãnh đạo của Môi-se. Vâng lệnh Chúa, Môi-se truyền cho con dân Chúa tất cả những luật lệ họ phải tuân giữ khi bước vào đất hứa Ca-na-an. Môi-se không được đặt chân vào đất hứa nên khi Môi-se qua đời, Giô-suê tiếp nối chức vụ của ông, hướng dẫn con dân Chúa vượt qua sông Giô-đanh, vào miền đất hứa. Nhưng khi Giô-suê và những người cùng thời với ông đã chết, các thế hệ nối tiếp dần dần không biết Chúa, cũng không biết những ơn lành lớn lao Ngài ban cho ông cha của mình nên họ bắt đầu đi thờ lạy và hầu việc các tà thần của người Ca-na-an. Từ đó Chúa dấy lên những quan xét để lãnh đạo con dân Ngài. Thời các quan xét là khoảng thời gian sau khi Giô-suê qua đời và trước khi người Do Thái có vua cai trị.

Quan xét hay quan án, là người cầm cán cân công lý: thưởng người có công, phạt người có tội và bênh vực người cô thế. Các quan xét Y-sơ-ra-ên có trách nhiệm giúp dân chúng chống lại quân thù trong thời chiến và cai

trị dân trong thời bình. Thời các quan xét là thời gian người Do Thái sống trong hỗn loạn, tội lỗi, bị quân thù đánh bại và bắt phải phục dịch. Kinh Thánh mô tả thời Các quan xét qua câu: “*Trong lúc đó không có vua nơi Y-sơ-ra-ên, mọi người cứ làm theo ý mình tưởng là phải*” (Các quan xét 17:6 & 21:25). Trong thời Các quan xét con dân Chúa sống trong chu kỳ lẫn lộn: Bỏ Chúa, thờ tà thần, phạm tội, bị Chúa trừng phạt. Họ ăn năn trở lại với Chúa, được Ngài giải cứu, sau một thời gian họ lại bỏ Chúa, đi thờ tà thần để rồi bị quân thù đánh bại và khốn khổ trong kiếp sống nô lệ.

### **Những điều chúng ta biết về Bà Đê-bô-ra**

Các Quan Xét chương 4:1-5 ghi: “*Sau khi Ê-hút đã qua đời, dân Y-sơ-ra-ên lại làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. Ngài phó chúng vào tay Gia-bin, là vua Ca-na-an, trị vì tại Hát-so. Quan thống lãnh đạo binh người là Si-sê-ra ở tại Hârô-sết của dân ngoại bang. Vua Gia-bin có chín trăm xe sắt và trong hai mươi năm, người hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên cách hung bạo, nên dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va. Trong lúc đó, Đê-bô-ra là nữ tiên tri, vợ của Láp-bi-đốt, đoán xét dân Y-sơ-ra-ên. Bà ở trên núi Ép-ra-im, giữa khoảng Ra-ma và*

*Bê-tên, dưới cây chà là Đê-bô-ra, và dân Y-sơ-ra-ên lên đến cùng người dựng nghe sự xét đoán.*”

Theo điều Kinh Thánh ghi, bà Đê-bô-ra là một nữ tiên tri, cũng là một nữ quan xét vì dân chúng đến cùng bà để được xét xử. Gọi theo từ ngày nay, bà Đê-bô-ra là một thẩm phán. Kinh Thánh không cho chúng ta chi tiết gì về nguồn gốc hay gia tộc của bà Đê-bô-ra. Về đời sống gia đình, chúng ta chỉ biết bà là vợ của một người tên là Láp-bi-đốt. Chúng ta không biết ông Láp-bi-đốt là ai, sống ở đâu, làm công việc gì hay có chức vụ gì. Ngoài ra, chúng ta cũng biết một vài điều về nơi bà Đê-bô-ra sống, đó là trên núi Ép-ra-im, giữa khoảng Ra-ma và Bê-tên, dưới cây chà là Đê-bô-ra. Theo các nhà giải nghĩa Kinh Thánh, cây chà là này không những là nơi bà Đê-bô-ra ở nhưng cũng là nơi bà đoán xét dân chúng nên sau này người ta đặt theo tên bà để tưởng nhớ công ơn của bà. Kinh Thánh cũng không cho biết bà Đê-bô-ra có con cái hay không. Do đó chúng ta không biết nhiều về đời sống hôn nhân và gia đình của bà Đê-bô-ra nhưng biết nhiều về công trạng của bà đối với người Do Thái.

### **Những Trách Nhiệm Chúa giao cho Bà Đê-bô-ra**

Qua lời giới thiệu của Kinh Thánh, bà Ê-đê-bô-ra là một người vợ, một nữ tiên tri và cũng là quan xét của người Do Thái trong thời đó. Kinh Thánh cho biết thêm về chức vụ của bà Ê-đê-bô-ra như sau: “*Bà sai gọi Ba-rác, con trai A-bi-nô-am, từ Kê-đe, trong đất Nép-ta-li, mà nói cùng người rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền lệnh này: Hãy chọn đem theo người một vạn người trong con cháu Nép-ta-li và trong con cháu Sa-bu-lôn, mà đi thẳng đến núi Tha-bô. Ta sẽ khiến Si-sê-ra, là thống lãnh đạo binh vua Gia-bin, đến cùng người tại khe Ki-sôn, luôn với các xe cộ và cả quân lính của hắn; ta sẽ phó hắn vào tay người*” (Các Quan Xét 4:6-7).

*a. Bà Ê-đê-bô-ra là một người vợ.* Dù Kinh Thánh không ghi nhiều về đời sống gia đình của bà Ê-đê-bô-ra, chúng ta biết bà có gia đình và cũng là một người vợ như những phụ nữ khác trong thời đó. Tuy nhiên, trong gia đình này người vợ được Chúa giao phó cho một trách nhiệm đặc biệt. Người ta đoán rằng ông Láp-bi-đốt, chồng bà Ê-đê-bô-ra, là người có tính trầm lặng, thích sống an nhàn, im lặng, ở phía trong hậu trường. Nhưng có lẽ ông khích lệ vợ và cho phép vợ làm việc ngoài xã hội, đúng với những khả năng

Chúa ban cho bà. Chúng ta tin rằng nhờ sự hỗ trợ và nâng đỡ của chồng mà bà Ê-đê-bô-ra đã có thể làm trọn những trách nhiệm nặng nề Chúa giao phó cho bà.

*b. Bà Ê-đê-bô-ra là một nữ quan xét.* Kinh Thánh ghi: “*Trong lúc đó, Ê-đê-bô-ra ... đoán xét dân Y-sơ-ra-ên.*” Ngày xưa người phụ nữ ít được giao phó cho những chức vụ có tính cách lãnh đạo trong cộng đồng hay trong quốc gia. Hầu hết trách nhiệm lãnh đạo đều ở trong tay phái nam nhưng Kinh Thánh ghi: “*Trong lúc đó, Ê-đê-bô-ra, vợ của Láp-bi-đốt, đoán xét dân Y-sơ-ra-ên.*” Bà Ê-đê-bô-ra là vị nữ quan xét duy nhất trong thời các quan xét. Trong thời này, tiếng của Chúa phán với con dân Chúa rất hiếm nên họ trông mong được nghe tiếng Ngài. Bà Ê-đê-bô-ra ở trên núi Ép-ra-im, dân chúng đến với bà tại trên núi đó để được bà xét xử, hướng dẫn và truyền đạt ý Chúa cho họ.

*c. Bà Ê-đê-bô-ra là một nữ tiên tri.* Trong thời Cựu Ước có các nhà tiên tri là người đứng trung gian giữa Đức Chúa Trời và con dân Ngài. Các vị tiên tri nhận mệnh lệnh và sứ điệp từ nơi Chúa và truyền lại cho con dân Ngài. Bà Ê-đê-bô-ra là một trong số rất ít những phụ nữ được Kinh Thánh gọi rõ ràng là ‘nữ tiên tri’. Bà được Chúa ban cho đặc ân được biết ý

định, mục đích và chương trình của Chúa cho con dân Ngài, và có khả năng cũng như thẩm quyền của Chúa để truyền lại những điều đó cho con dân Chúa. Ân tứ Chúa ban cho các vị tiên tri trong việc nhận lãnh và ban truyền chân lý của Chúa khiến họ được xem là người được Chúa hà hơi và xúc dầu. Dù là nam hay nữ, chức vụ nhận lãnh sứ điệp của Chúa để loan truyền cho người khác luôn luôn được xem là cao trọng. Chức vụ này tương đương với chức vụ rao giảng Lời Kinh Thánh của các vị mục sư truyền đạo ngày nay. Bà Ê-đê-bô-ra đã làm những công việc Chúa giao cách tốt đẹp. Ngày nay có lẽ chúng ta nghĩ mình không được Chúa giao cho một trách nhiệm nào quan trọng như bà Ê-đê-bô-ra ngày xưa, nhưng nếu nhìn lại vị trí của chính mình trong gia đình, trong hội thánh cũng như trong xã hội, chúng ta phải nhận rằng Chúa cũng đang giao phó cho chúng ta những trách nhiệm quan trọng. Vị trí của chúng ta trong gia đình, trong hội thánh cũng quan trọng như bà Ê-đê-bô-ra: chúng ta là người học lời Chúa nên có Lời Chúa để truyền lại hay chia sẻ lại cho người trong gia đình và cho anh chị em trong hội thánh. Ngoài ra, dù là nam hay nữ, chúng ta cũng có một sứ mạng rất quan trọng, đó là chúng ta là

người đại diện cho Chúa trên trần gian này, chúng ta làm chức khâm sai cho Chúa Cứu Thế, như lời sứ đồ Phao-lô viết trong thư II Cô-rinh-tô 5:18-20.

*d. Bà Ê-đê-bô-ra là vị Quan xét thứ tư*

Sách Các quan xét chương 3:7-31 nhắc đến ba vị quan xét cai trị dân Y-sơ-ra-ên trước bà Ê-đê-bô-ra, đó là Ốt-ni-ên, Ê-hút và Sam-ga. Bà Ê-đê-bô-ra là vị quan xét thứ tư. Sau khi lãnh tụ Giô-suê qua đời, con dân Chúa bắt đầu bỏ Chúa, đi thờ lạy hình tượng. Chúa bèn phó họ vào tay những dân tộc lân cận, khiến họ bị hà hiếp thật là khốn khổ. Lúc đó dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Chúa và Chúa đã dùng những anh hùng, tức là các quan xét, đứng lên, đánh đuổi kẻ thù và giải cứu con dân Ngài. Ốt-ni-ên là quan xét đầu tiên, cai trị Do Thái trong bốn mươi năm. Sau đó có Quan xét Ê-hút, đánh thắng người Mô-áp và xử được hòa bình trong tám mươi năm. Khi Ê-hút chết, người Y-sơ-ra-ên bị vua Canaan cai trị trong hai mươi năm. Vị Quan xét thứ ba là Sam-ga, cứu con dân Chúa khỏi tay người Phi-li-tin. Kinh Thánh không cho biết Sam-ga cai trị bao lâu. Sau đó bà Ê-đê-bô-ra được Chúa dùng. Bà là nữ quan xét và là vị quan xét thứ tư, hướng dẫn con dân Chúa.

*(Xem tiếp trang 50)*

# Sinh hoạt Giáo Hạt



## Hội Thánh Worcester, Massachusetts

Lễ Kỷ Niệm 20 năm thành lập Hội Thánh đã được cử hành trọng thể lúc 10:30 ngày 17/7/2010 tại Hội Thánh Tin Lành Worcester, Massachusetts, với sự tham dự của rất đông con cái Chúa từ các Hội Thánh vùng New England. Mục sư Nguyễn Văn Năm- nguyên quản nhiệm Hội Thánh Worcester, đã ban sứ điệp “*Hội Thánh Đức Chúa Trời*”. Những hình ảnh Hội Thánh trong suốt 20 năm được chiếu lại. Ai nấy đều bồi hồi cảm động!

Nhân dịp này, Hội Thánh cũng thực hiện Tập Kỷ Yếu với những bài làm chứng do các con cái Chúa đóng góp. Sau buổi lễ là tiệc mừng thông công. Mục sư Lê Văn Thanh, Mục sư Nguyễn Văn



Ca Đoàn tôn vinh Chúa



Năm và Mục sư Dương Tấn Tài cùng cắt bánh trong niềm vui, phước hạnh Chúa ban.

*Một người tham dự*

### **Hội Thánh Ân Điển Anaheim, California**

Trại Gia Đình năm nay được Hội thánh tổ chức từ ngày 6-8/8/2010



tại Guajome Lake, Oceanside. Có khoảng 100 tín hữu và thân hữu tham dự. Thời tiết thật mát mẻ, các trại viên được chia nhóm, tích cực tham dự mọi sinh hoạt, các giờ tĩnh nguyện, bồi linh, thờ phượng...

Chương trình văn nghệ, đốt lửa trại rất đặc sắc. Mọi người phấn khởi ra về, hẹn mùa Hè năm sau.

*Một tín hữu*

### **Hội Thánh Washington D.C.**

*Thánh Kinh Mùa Hè:* Được tổ chức cho các em từ 23-25/7/2010. Có khoảng 50 em tuổi từ 3-17 tham dự. Hầu hết các em đều ham thích học lời Chúa và tích cực góp phần trong các sinh hoạt như:



tập hát, làm thủ công và tham gia các môn giải trí lành mạnh. Chương trình đã được Chúa ban phước nhiều khiến các phụ huynh được khích lệ khi thấy con em có cơ hội học biết thêm về Chúa.



*Trại Hè:* Trong ba ngày 13-15/8/2010, Hội Thánh cũng đã tổ chức trại hè hằng năm cho con cái Chúa và các thân hữu tại Virginia Beach.

Diễn giả là Mục sư và Bà Nguyễn Đăng Minh, có khoảng 120 người tham dự. Ngoài các giờ thờ phượng, học Kinh Thánh,



Giờ tĩnh nguyện

còn có sinh hoạt đốt lửa trại, văn nghệ, trò chơi, làm cho không khí trại trở nên sinh động, hào hứng.

Chúa có thăm viếng toàn thể trại viên qua các sứ điệp Phúc Âm thật đầy ơn qua tôi tớ Chúa. Đặc biệt trong cơ hội này có ba thân hữu đã tiếp nhận Chúa và hầu hết con cái Chúa đều được khích lệ góp phần hầu việc Ngài.

*Mục sư Nguyễn Thiện Tín*

### **Hội Thánh Orlando, Florida**

Vào ngày 12/11/2009. Hội Thánh đã hoàn tất việc tạo mãi thánh đường mới tại số 3300 S. Bumby Avenue, Orlando, vốn là cơ sở của Christ Community Church. Cả Hội Thánh vui mừng cảm tạ



Chúa vì địa điểm gần nơi có đông đồng hương Việt nam cư ngụ. Lễ đường kang trang đẹp đẽ, rộng rãi, nhiều phòng ốc, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học hỏi của các Ban Ngành, tạo điều kiện cho Hội Thánh phát triển.



Mục sư GHT và Mục sư Quản Nhiệm cắt bánh

Lễ Kỷ Niệm 35 Năm Thành Lập (6/1975-6/2010), Lễ Cung Hiến Thánh Đường và Chương Trình Bồi linh cho con dân Chúa đã được tổ chức vào thứ Bảy 12/6 và Chúa nhật 13/6/2010. Mục sư Nguyễn Anh Tài/GHT giảng dạy và cử hành. Mục sư Phan Minh Tân, Giám đốc Cơ Quan Văn phẩm giảng Bồi linh tối thứ Bảy 12-6.

Kính xin quý tôi con Chúa gần xa tiếp tục cầu nguyện cho Hội thánh Orlando được phát triển tốt đẹp, dất đưa nhiều người đến với Chúa, đem vinh quang về cho Ngài. Xin chân thành cảm ơn quý vị.

*Mục sư Nguyễn Hoài Đức, Quản Nhiệm*

### **Hội Thánh Charlotte, North Carolina**

Lần đầu tiên, Hội Thánh Charlotte, nhờ ơn Chúa tổ chức lớp Thánh Kinh Mùa Hè từ 26-28/7/2010. Có trên 30 em tham dự. Chúa đã ban phước thật nhiều.

Trưởng Ban tổ chức là Cô Võ Thị Thu Trang, với sự cố vấn của CTVMV Thái Mỹ Hòa. Quý



bà trong Hội Thánh cũng hiệp lực lo cho các em. Chúa cho 3 ngày các em cùng học hỏi, thông công, sinh hoạt thật vui vẻ, phước

hạnh.

Trong ngày bế mạc, các em đã tỏ ra dạn dĩ, hăng hái ca ngợi Chúa. Các phụ huynh cũng thỏa lòng khi thấy con em mình được các thầy cô chăm sóc, hướng dẫn tận tình trong tình yêu của Chúa. Mong rằng trong năm tới các em sẽ tham dự đông đủ hơn.

*Mục sư Nguyễn Văn Năm, Quản Nhiệm*

### **Hội Thánh Richmond, Virginia**

Hai ngày 16-17/8/2010, Hội Thánh đã tổ chức chương trình bồi linh và huấn luyện. Diễn giả là Bà Truyền Đạo Lê thị Hồng Ân.

Ngày thứ hai, bà chia sẻ chủ đề *Hôn Nhân Hạnh Phúc*, trên nền tảng Kinh Thánh Ê-phê-sô 5: 23-28. Ngày thứ ba là buổi huấn luyện mục vụ Cơ-đốc Giáo Dục cho các phụ huynh có con em

trong lứa tuổi từ 2-18, các giáo viên Trường Chúa Nhật lớp ấu và thiếu nhi.

Cảm tạ Chúa đã chúc phước trên hai buổi nhóm, ban ơn trên diễn giả và tất cả con cái Chúa

tham dự. Mọi người đều cảm động, thỏa lòng, quyết tâm học hỏi lời Chúa, hầu việc Chúa cách mới mẻ, quan tâm nuôi dạy con cái và xây dựng một hôn nhân vững mạnh trong Chúa.

*Một nhân sự*

### **Hội Thánh North Atlanta, Georgia**

\* *Đọc Kinh Thánh trên đỉnh Stone Mountain*: Stone Mountain là một hòn núi nguyên khối và là một thắng cảnh phía bắc Atlanta.

Hằng ngày du khách đến tham quan rất đông. Thứ Bảy 15/5/10, HT các sắc dân trong khu vực tổ chức chương



trình đọc trọn bộ Kinh Thánh. Sau tiếng kèn sừng thổi vang trên đỉnh núi mỗi người được phân công đọc 1 hay 2 đoạn Kinh Thánh cùng một lúc.

Trên 20 tín hữu (đa số là Thanh niên), đã lên đỉnh từ sáng sớm để tham gia đọc Kinh Thánh, ca ngợi Chúa và cầu nguyện cho các sắc dân trong khu vực. Đây là lần đầu tiên tổ chức chương trình này, ảnh hưởng tốt đến tinh thần hiệp tác truyền giáo và loan truyền Lời Chúa đến cho các sắc dân trong vùng.

\* *Chúa Nhật 20/6, nhân ngày Father's Day*, Hội Thánh tổ chức Picnic tại Fort Yargo. Gần hai trăm con dân Chúa và thân hữu tham dự. Sau đó Mục sư Võ thành Phê (VN) được mời giảng bồi linh rất đầy ơn.



Cũng trong dịp này, Hội Thánh đã tổ chức Thánh Lễ Báp-têm cho 4 tân tín hữu bên bờ hồ xinh đẹp.

\* *Lớp Thánh kinh Mùa Hè (VBS)* dành cho thiếu & ấu

nhi được tổ chức tại nhà thờ vào chiều thứ Sáu 23 và ngày thứ Bảy 24/7/10. Có trên 40 em tham dự được chia làm 4 lớp theo tuổi. Các em được học Kinh thánh, tập hát, cầu nguyện, ăn uống, chơi trò chơi, ngủ nghỉ và được chở đi tham quan, tắm mát Lake Lanier Islands xinh đẹp. Lễ bế giảng và phát thưởng được tổ chức vào sáng Chúa Nhật 25/7 với lời khen ngợi, khích lệ và cầu nguyện của Mục sư Quản nhiệm.



\* *Lễ Cảm Tạ Chúa về 15 năm chức vụ Quản nhiệm:* Chúa Nhật 15/8, Hội Thánh có chương trình thờ phượng và cảm tạ Chúa về 15 năm chức vụ của Mục sư Võ Xuân. Sau các lời phát biểu cảm tưởng về tinh thần tận

hiến của Ông Bà Mục sư, là lời chúc mừng, tặng quà của Ban Chấp Hành và đại diện các ban ngành trong Hội Thánh. Mục sư Nguyễn Anh Tài, GHT đã chúc mừng Mục sư Quản Nhiệm và giảng dạy với đề tài: “*Ý Nghĩa Thập Tự Giá*”, khích lệ Mục sư Quản Nhiệm và đem tươi mới cho con dân Chúa.



Cầu nguyện cho Mục sư và Bà Võ Hoàng Hải

*Lễ Bỏ Chức:* Lúc 4:30 pm cùng ngày, Mục sư Nguyễn Anh Tài, GHT giảng dạy và cử hành lễ bỏ chức Mục sư thực thụ cho Mục sư NC Võ Hoàng Hải. Các tôi tớ Chúa và quý phu nhân được Mục sư GHT mời đặt tay cầu nguyện cho Ông bà Mục sư Võ Hoàng Hải. Có rất đông các tôi tớ Chúa và các chấp sự, tín hữu trong vùng tham dự. Sau Lễ bỏ chức là tiệc thông công rất vui vẻ.

*Thư Ký Hội Thánh*

### **Hội Thánh Greater Los Angeles, California**

Hội Thánh đã tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm một năm ngày cung hiến thánh đường, lúc 11 giờ sáng Chúa Nhật 22/8/2010, với sự tham dự của một số tôi con Chúa từ các Hội Thánh lân cận. Mục Sư GHT Nguyễn Anh Tài chủ tọa buổi lễ và ban sứ điệp lời Chúa.

Cảm tạ Chúa về cuộc phiêu lưu trong đức tin của Hội Thánh Greater Los Angeles qua việc tạo mãi ngôi thánh đường, mang lại những thành quả vượt quá mong ước của con dân Chúa. Nhìn lại thời gian qua, Hội Thánh Greater Los Angeles càng lớn tiếng cảm ơn Chúa nhiều hơn nữa vì trách nhiệm mới đã đem mọi con cái



Chúa lại gần nhau hơn trong sự phục vụ.

Cơ sở mới của Hội Thánh đã mở cửa cho nhiều sinh hoạt mạnh mẽ hơn của các ban ngành: Việc học Kinh Thánh, cầu nguyện, và huấn luyện chứng đạo

cho tín hữu mỗi tối thứ Tư; Ban Trường Chúa Nhật có đầy đủ phòng học cho các lớp; Ban Cao Niên có những buổi họp mặt cho các vị cao niên và thân hữu; Ban Nam Giới và Phụ Nữ có chương trình sinh hoạt dưỡng linh hàng tháng; Đêm cắm trại tại cơ sở phụ



thuộc của nhà thờ của Ban Thanh Tráng; sinh hoạt của Ban Thanh Niên mỗi tối thứ Bảy. Riêng Ban Thanh Niên đã có khái tượng mới, bắt đầu

tổ chức các buổi họp mặt cho một số Ban Thanh Niên trong vùng Nam California.

Quả thật, sự đồng công với Thiên Chúa toàn năng luôn đem lại những thành quả kỳ thú. Cảm Tạ Chúa!

*Phan Hoàng Minh/TKHT*

### **Hội Thánh Minnesota - Kỷ niệm 35 năm thành lập**

Chúa nhật 22/8/2010, Hội Thánh Tin Lành Minnesota đã tổ chức lễ mừng 35 năm thành lập. Có khoảng 200 tín hữu và thân hữu tham dự. Ông Đào Nhật Chiêu, thư ký hội thánh chào mừng quan khách và đọc lược sử hội thánh. Hội Thánh được thành lập ngày 10/8/1975 với vị quản nhiệm đầu tiên là Mục sư Phan Minh Tân,



Hội Thánh nhóm tại cơ sở của Simpson Memorial Church Saint Paul, nên cũng được gọi là Hội Thánh Saint Paul. Trải qua các vị quản nhiệm: TĐ Trần Văn Oan, TĐ Phan Tú Anh, Mục sư Trần Văn Quân, Mục sư Ottis Fisher, Mục sư Trần Vĩnh Tín, và từ tháng 3/2009 đến nay, Mục sư Trần Thành Nhơn đặc trách linh vụ.



Hội Thánh tạo mãi cơ sở vào tháng 4/1989 và đã trả dứt nợ sau 3 năm 9 tháng. Hiện nay với cơ sở mới tiện nghi, đầy đủ phòng ốc, Chúa lại ban cho nhiều con cái Chúa có những ân tứ đặc biệt và lòng nhiệt thành phục vụ, tình yêu thương tràn đầy trong Hội Thánh, mọi người đã có sự hợp nhứt, công việc Chúa phát triển trông thấy, Hội Thánh đang được Chúa phục hưng.

Trong buổi lễ, Mục sư Trần Thành Nhơn đã hướng dẫn Hội Thánh trong phần cung hiến Thánh đường và giảng dạy lời Chúa qua đề tài *“Hội Thánh là một đền thờ thánh của Chúa”*.

Buổi lễ được kết thúc với một bữa tiệc thịnh soạn do các bà khoản đãi. Trước khi ra về mọi người đã cùng chụp hình lưu niệm và hết lòng cảm tạ Chúa về những phước hạnh Chúa ban.

*Đào Nhật Chiêu*

### **Vùng Đông Bắc Hạ - Trại Phục Vụ**

Một truyền thống tốt đẹp của các Hội Thánh vùng Đông Bắc Hạ là mỗi cuối Hè, vào dịp Lễ Lao Động, tôi con Chúa được gặp gỡ nhau trong “Trại Phục Vụ”, tổ chức tại Summit Grove Christian Conference Center. Hội Thánh Lancaster khởi xướng Trại này từ

năm 1976 với 30 người và ngày càng có thêm nhiều người tham dự.

Năm nay, trại Phục Vụ thứ 35 được tổ chức vào thứ Bảy và Chúa Nhật, 4-5/9/2010, quy tụ con cái Chúa từ các Hội Thánh thuộc Giáo Hạt và Hội Thánh bạn. Ngày thứ Bảy có khoảng 300, và Chúa Nhật có 500 người tham dự. Mục sư Nguyễn Hữu Cường, Quản nhiệm HT Lancaster, là phối trí viên, cùng với các đầy tớ



Chúa khác, đã hợp tác tổ chức trại cách nhiệt tình và chu đáo.

Diễn giả là Ông Bà Mục Sư Nguyễn Thị. Qua bốn bài giảng tập trung vào chủ đề “*Nghênh Đón Vua Trở Lại*”, dựa trên I Phi-e-rơ 1-4, tôi con Chúa nhận thức được tầm quan trọng của việc chuẩn bị nghênh đón Chúa Giê-xu trở lại đối với cá nhân, Hội Thánh, gia đình và cộng đồng; được nhắc nhở cần phải thường xuyên xét lòng mình trước mặt Chúa, thức canh cầu nguyện và giữ lòng trung tín cho đến khi gặp mặt Ngài.

Giờ tĩnh nguyện sáng Chúa Nhật, Mục sư Trần Thiện Minh dùng lời Chúa trong I Phi-e-rơ 5:8-11 nhắc nhở tín hữu bốn điều bắt đầu với chữ T: **T**iết độ, **T**ĩnh thức, **T**ìm kiếm và **T**rông đợi. Có giờ thờ phượng và sinh hoạt riêng cho các thanh thiếu niên nói tiếng Anh, diễn giả là Mục sư J. Wayne Spriggs, GHT miền Đông Pennsylvania, với sự cộng tác của Mục sư Nguyễn Nhân Tâm và Truyền Đạo Nguyễn Việt. Mục vụ Thiếu nhi do Cô Nguyễn Kiều Dziễm và các cô dạy thiếu nhi HT Lancaster đảm trách.

Năm nay, có thêm hai buổi Bồi Linh cho Nam Giới, Phụ Nữ. Chiều thứ Bảy, bà Nguyễn Thị với đề tài “*Nghênh Đón Vua Trở Lại*”, nhắc nhở con dân Chúa rằng mình đang sống vào thời kỳ





cuối cùng trong một xã hội đầy dẫy tội lỗi, nên phải giữ mình và sống thánh khiết để chờ đợi Chúa trở lại. Chiều Chúa Nhật, qua đề tài “*Phục Vụ Nghênh Đón Vua Trở Lại*” theo thư Rô-ma 12:1-8 và Công Vụ 18:2-26, Bà nhấn mạnh đến sự dâng mình

cho Chúa trong sự thờ phượng, hầu việc Ngài; noi gương phục vụ của A-qui-la và Bê-rít-sin.

Trong giờ hiệp nguyện trưa Chúa Nhật, các tôi tớ Chúa đã cùng nhau chia xẻ ơn phước, kinh nghiệm chức vụ và cầu thay.

Cảm tạ Chúa đã ban phước mọi mặt cho trại. Các tôi con Chúa được tương giao với Chúa và với nhau, được thưởng thức những bữa ăn do các Hội Thánh thay phiên phục vụ; và đặc biệt là những bữa ăn thuộc linh của các diễn giả, giúp cho các tín hữu xét lòng mình trước mặt Chúa, chỉnh đốn đời sống tâm linh để chuẩn bị gặp mặt Ngài.

*Mục Sư Vương Quốc Sỹ*

### **Hội Thánh Apple Valley, California**

Chúa Nhật 19/9/2010 Chúa đã cho Hội Thánh thờ phượng Chúa thật phước hạnh. Trong giờ thờ phượng, có giờ phát phần thưởng cho các học viên Trường Chúa Nhật, khích lệ toàn thể con cái Chúa trong Hội Thánh. Đặc biệt sau giờ giảng luận cho 4 thân hữu bằng lòng tin nhận Chúa. Xin tôi con Chúa nhớ đến chúng tôi mà cầu thay cho, nhất là trong công tác chăm sóc các tân tín hữu.

*Mục sư Nguyễn Văn Chấn, Quản nhiệm*

### **Khu vực Atlanta và vùng phụ cận - Trại Tâm Giao 2010**

Trại Bồi Linh Gia Đình khu vực Atlanta và vùng phụ cận được tổ chức vào cuối tuần Labor Day 4-6/9, 2010, tại Smyrna Presbyterian Camp Ground, Conyers, với chủ đề “*Tận Tâm Phục Vụ*” dựa theo lời Chúa trong Giô-suê 24:15b “*Ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va.*” Diễn giả là Ông bà Mục Sư Thomas Stebbins; diễn giả



cho Thanh Thiếu Niên là Mục Sư NC Peter Đoàn.

Mục sư Thomas đã giảng Lời Chúa qua ba đề tài: “Gia Đình Hạnh Phúc”, “Đầu Tư Đúng Cách” và “Thắng Ma-quỷ”. Trưa Chúa Nhật, là buổi Hội Thảo về chủ đề “*Đời Sống Gia Đình Trong Chúa*”.

Qua các buổi nhóm thờ phượng, tôn vinh đầy ơn mang lại nhiều khích lệ cho trại sinh. Sau bài giảng bế mạc có 5 người đáp ứng lời kêu gọi, hứa dâng mình học khóa Chứng Đạo Sâu Rộng để làm chứng nhân cho Chúa. Ngoài những giờ bồi linh, trại sinh cũng được vui vẻ thông công với nhau qua tiết mục thi đua thể thao, sinh hoạt tập thể và đặc biệt là mục Thi Nấu Ăn vui nhộn. Các toán đã thể hiện tình yêu thương trong Chúa qua sự tận tâm phục vụ trong tiệc liên hoan với các món ăn Việt thuần túy.

Cảm tạ Chúa về những phước hạnh Ngài ban trong kỳ trại năm nay. Ai nấy đều thỏa lòng qua những ngày bồi linh, lưu luyến ra về với hứa nguyện: “*...Ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va*” và hẹn tái ngộ vào kỳ Trại Tâm Giao 2011.

*Một tín hữu*

### **Trại Nguồn Phước 2010 Florida**

Vào dịp Lễ Lao Động, các Hội Thánh vùng Florida tổ chức Trại Nguồn Phước. Năm nay, từ thứ Bảy 4 và Chúa Nhật 5/9/2010, Trại được tổ chức tại Masterpiece Gardens Family Conference Center, Lake Wales, quy tụ 335 tín hữu, nhóm lại rất vui vẻ phước hạnh với chủ đề “*Đời Sống Đắc Thắng*”. Mục sư Đặng Minh Trí, diễn giả, đã chia sẻ lời Chúa cho trại và cho các Bạn Thanh Niên nói tiếng Anh. Mục sư MS Nguyễn Thanh Phiên, Phân Đoàn Trưởng Thanh niên vùng Đông Nam đã hướng dẫn mọi sinh hoạt với sự



công tác của các bạn thanh niên được mời, khiến cho chương trình rất hấp dẫn. Chiều thứ Bảy, có giờ sinh hoạt riêng của các ban. Bác sĩ Châu Ngọc Hiệp diễn giả của Nam Giới;

Bà Đặng Minh Trí, diễn giả cho Phụ Nữ; Ông bà Giáo sĩ R i c h a r d Drummond, diễn giả cho Thanh Tráng. Tối thứ Bảy là chương trình văn nghệ và chiều Chúa Nhật là chương trình Ca



Mục sư Nguyễn Hoài Đức, Mục sư và bà Đặng Minh Trí

nhạc Thánh đặc sắc do ban hát các Hội Thánh trình bày và sử dụng Lời Chúa “*Phần Tôi Trong Hội Thánh*” của Mục sư Đặng Minh Trí. Trại được kết thúc với một bữa Banquet thịnh soạn có tiết mục phát thưởng thể thao đầy kích lệ. Tạ ơn Chúa đã cho chúng tôi hai ngày thật vui vẻ phước hạnh, đắm thấm trong ơn lành của Chúa, cùng với thời tiết rất tốt đẹp để chúng tôi được quây quần bên nhau dưới chân Chúa.

*Thông tin viên vùng Đông Nam*

### **Hội Thánh Corona, California**

Chúa Nhật 26/09/2010, lúc 03 giờ chiều, Hội Thánh Corona đã tổ chức Lễ Bỏ Chức quản nhiệm cho Mục sư Quách Văn Trường do Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa, Nghị viên BCH Giáo Hạt, cử hành. Buổi Lễ có sự hiện diện của đại diện nhiều Hội Thánh, Đoàn Nam Giới, các sinh viên Thánh Kinh Thần Học Viện.



Mục sư và bà Quách Văn Trường

Mục sư Nghị Viên BCH/GH ban phát lời Chúa qua đề tài “*Nhãn Quan Của Người Được Chúa Chọn*”. Sau bài giảng là Nghi Thức Bế Chức. Mục sư Trương Văn Sáng, nguyên GHT, cầu nguyện cho tân quản nhiệm. Sau

đó là một tiệc mừng chung vui do các con cái Chúa trong Hội Thánh Corona khoản đãi.

*Một người tham dự*

### **Hội Thánh San Diego - Retreat Ban Nam Giới & Phụ Nữ**

Cảm tạ Chúa đã cho Ban Nam Giới & Phụ Nữ Hội Thánh San Diego tổ chức 3 ngày retreat 15-17/10/2010 tại Lake Arrowhead, California đầy phước hạnh. Tạm xa rời những bận rộn của cuộc sống, các ông bà lái xe gần 3 giờ đồng hồ lên ngọn núi cao gần 6,000 ft giữa khung cảnh thiên nhiên hiền hòa, nắng ấm, bên cạnh bờ hồ thật thơ mộng để chiêm ngưỡng cảnh vật do Chúa sáng tạo. Đây là cơ hội cho các ông bà thông công, ca ngợi và học lời Chúa với chủ đề “*Bề Trong Cứ Đổi Mới Càng Hơn*” (II Cô-rinh-tô 4:16-18),



sứ điệp do Mục sư QN Phạm Quang Trực ban phát.

Đặc biệt kỳ này từ những buổi tĩnh nguyện sáng sớm, các ông bà có nhiều thì giờ để hát ngợi khen Chúa, cầu thay cho nhau và cho những chương trình của Hội Thánh. Mọi người cùng đóng góp phục vụ trong những bữa ăn chung, đọc Kinh Thánh qua ca dao tục ngữ và tham gia các trò chơi thật vui, tràn ngập tình yêu của Đấng

Tạo Hóa. Khi chia tay ra về ai nấy đều lưu luyến với ước mong sẽ tham dự kỳ trại tới.

Lê Hữu Huân

### Hội Thánh Lincoln, Nebraska - Kỷ niệm 35 năm Thành Lập

Trong số những người Việt Nam rời quê hương đến Hoa kỳ có một số tín hữu đã đến định cư tại Lincoln, Nebraska và Hội Thánh đã được thành lập vào ngày 29/6/1975.



Mục sư & BCS tri ân quý Mục sư tiền nhiệm

Ba mươi lăm năm nhìn lại, biết bao ơn lành Chúa ban trên Hội thánh. Sau 20 năm được Hội Thánh Rosemon cho nơi nhóm lại, năm 1994 HT mua được một lô đất , năm 1995 cung

hiến phòng nhóm. Ngày 22/4/2000 ngôi nhà thờ mới do tín hữu dâng công xây dựng được cung hiến lên Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Năm 2007 xây một tư thất, năm 2009 xây phòng Thông công và phòng nhóm Thanh Thiếu niên.

Cảm tạ Chúa, từng bước Chúa đã dùng quý Mục sư gây dựng đời sống thuộc linh. *Đất lạnh tình nồng, ấm lòng tình Chúa!*

Với lòng biết ơn Chúa, Hội Thánh đã tổ chức Lễ Kỷ niệm 35 năm thành lập lúc 2:30



Quang Cảnh Buổi Lễ

ngày 9/10/2010. Mục sư Giáo Hạt Trưởng Nguyễn Anh Tài đến chủ lễ và giảng dạy Lời Chúa với chủ đề: *Đừng Bối Rối- Hãy Tin*. Hội thánh được cơ hội tri ân quý Mục sư tiền nhiệm như ÔBMS Trí sự Nguyễn Văn Phấn, ÔBMS Giáo sĩ Royce Rexilius. Vì lý do sức





Ban Hiệp Nguyễn

khỏe, hoặc vì bận công vụ quý Mục sư tiên nhiệm khác không về dự nhưng đã gửi thư chúc mừng. Hội thánh cũng rất vui được đón tiếp quý Mục sư Vùng Trung Tây cùng tín hữu các Hội thánh lân cận.

Thật là một buổi lễ tràn ngập ơn phước Chúa.

Cũng nhân dịp này Ban Hiệp Nguyễn Vùng Trung Tây tổ chức hai buổi nhóm tối thứ Sáu ngày 8, và sáng thứ Bảy ngày 9/10. Mục Sư Giáo Hạt Trưởng đã giảng Lời Chúa và chia sẻ kinh nghiệm trong chức vụ. Thật cảm tạ ơn Chúa.

*Mục sư Võ Thanh Bình, Quản Nhiệm*

### Hội Thánh San Fernando Valley, California

Trưa Chúa Nhật 15/8/2010, Hội Thánh đã tổ chức thánh lễ Báp-têm



cho tám tân tín hữu, trong số đó có 3 thanh thiếu niên và 1 phụ nữ, là những người đã tiếp nhận Chúa trong đêm Hội Đồng Truyền Giáo 2009 dành cho Thanh Thiếu Niên



qua sự rao giảng Tin Lành và kêu gọi tiếp nhận Chúa của Ông Bà Giáo Sĩ Livingston.

Sáng Chúa Nhật 17/10/2010 Hội Thánh thờ phượng Chúa và sinh hoạt ngoài trời tại Khu Công Viên Lake Piru – khoảng 35 dặm về hướng Bắc Thung Lũng San Fernando – cách rất vui thỏa trong ơn Chúa. Chúa đã cho hôm đó thời tiết tươi mát trong lành, khô ráo, con dân Chúa tham gia đông đủ, từ sáng sớm cho đến 3g00 chiều. Có 3 thân hữu tham dự. Cảm tạ Chúa đã ban phước, gìn giữ mọi sự trong ơn lành và thương xót của Ngài.

*Mục sư Nguyễn Hoàng Chính, Quản Nhiệm*

### **Chương Trình Phát Thanh Tin Lành - Ngày Đi Bộ Gây Quỹ**

Một lần nữa Chúa đã ban phước đặc biệt cho Ngày Đi Bộ Gây Quỹ Cho Chương Trình Phát Thanh Tin Lành. Đây là Ngày Đi Bộ lần thứ 16. Hai năm sau khi các chương trình phát thanh được truyền đi trên các làn sóng điện với chi phí rất cao, phương thức gây quỹ bằng cách đi bộ (Walk-a-thon) đã được thực hiện từ năm 1995.

Ngày Đi Bộ được tổ chức vào thứ Bảy đầu tiên của tháng 10. Dù hôm đó có mưa một ít nhưng đã giúp làm dịu đi những ngày thật nóng bức trước. Quý tôi con Chúa từ các Hội Thánh trong và ngoài Giáo Hạt vùng Nam California đã quy tụ về công viên Mile Square Park, thành phố Fountain Valley để ghi danh và dùng điểm tâm. Sau đó là giờ thờ phượng, giới thiệu các Hội Thánh, tập thể dục, chụp hình lưu niệm và bắt đầu cuộc đi bộ 5 km. Sau đó, tất cả đã dùng bữa trưa, tham dự giờ phát quà cho các cá nhân tìm được nhiều người bảo trợ và quyên góp được nhiều nhất.

Tạ ơn Chúa, dù hoàn cảnh kinh tế khó khăn, quý tôi con Chúa đã nhiệt tâm ủng hộ và dành thì giờ quyên trợ tích cực nên kết quả con số quyên góp năm nay đã vượt hơn năm rồi với tổng số thu tại địa điểm đi bộ là \$97,000.00. Chi phí trung bình hằng tháng của Chương Trình Phát Thanh Tin Lành là \$17,000.00 cho nên con số trên cùng với số dâng hiến hằng tháng của quý con cái Chúa và quý Hội Thánh đã giúp cho Chương Trình Phát Thanh Tin Lành có thể trang trải chi phí mua giờ trên các đài phát thanh và các chi phí khác để đem Tin Mừng cứu rỗi đến cho đồng hương.

*Mục sư Nguyễn Thủy, Giám Đốc Phát Thanh Tin Lành*



## Hội Thánh Orange, California - Kỷ Niệm 35 Năm Thành Lập

Chúa Nhật 24/10 là một ngày vui đặc biệt cho Hội Thánh Orange. Mục sư Giáo Hạt Trưởng đã chủ tọa và giảng dạy cho Lễ Kỷ Niệm 35 năm Thành Lập, Lễ bỏ chức cho MSNC Nguyễn Duy An và cất



Cầu nguyện cho MSNC Nguyễn Duy An

băng khánh thành Hành Lang Giáo Đường (Patio & Courtyard). Hội Thánh trải qua các địa điểm từ Long Beach đến Anaheim và cuối cùng tại Orange, bắt đầu với một nhóm nhỏ tín hữu, sử dụng cơ sở của Hội Thánh bạn cho đến ngày nay hơn 700 tín hữu và một nơi thờ phượng khang trang, thật là một ơn lành lớn lao Chúa ban. Hội Thánh cũng có Mục vụ cho các bạn trẻ nói tiếng Anh và việc



Cắt băng khánh thành hành lang

bỏ chức cho MSNC Nguyễn Duy An, đặc trách sinh viên và thanh tráng (College & Young Adults) là một dấu mốc đáng kể trong lịch sử 35 năm của Hội Thánh. Nhà thờ cũng cần một nơi để con cái Chúa thông công với nhau sau các buổi thờ phượng nên một “hành lang” (patio & courtyard) đã được thiết kế cho mục đích này. Toàn thể con



dân Chúa đã tham dự bữa tiệc mừng sau buổi lễ trong bầu không khí vui tươi, ngập tràn ơn phước Chúa!

*Mục sư Nguyễn Thị, Quản nhiệm*

### **Hội Thánh San Gabriel Valley - Lễ Kỷ Niệm 35 năm thành lập**

Chúa Nhật 17/10/2010, Hội Thánh tổ chức Lễ mừng 35 năm thành lập. Vị Quản Nhiệm đầu tiên là Mục sư Nguyễn Châu Chánh. Vị quản nhiệm kế tiếp là Mục sư Phan Minh Tân. Hội Thánh tạo mãi được cơ sở và dời về thành phố South El Monte ngày 2/3/1977. Sau 14 năm, Hội Thánh đã trả xong nợ và Lễ Đốt Giấy Nợ đã được tổ chức vào ngày 14/02/2010.

Sau 31 năm quản nhiệm, Mục sư Tân đã nghỉ hưu nên Hội



Thánh đang tìm mời vị quản nhiệm mới. Trong khi chờ đợi, Giáo Hạt đã bổ Mục sư Hồ Thế Nhân quyền quản

nhiệm và Mục sư Nguyễn Hoài Trân, Phụ Tá.

Trong buổi lễ, Mục sư Giáo Hạt Trưởng, Nguyễn Anh Tài đã giảng dạy sứ điệp

“Thành Tín”. Có khoảng 300 người tham dự, trong đó có sự hiện diện của các vị tiền nhiệm như Mục sư Nguyễn Châu Chánh, Ông Mục sư Phan Minh Tân và các cựu tín hữu. Tất cả cùng ở lại, chung vui trong bữa tiệc cảm tạ Chúa sau buổi lễ.



*Một tín hữu*

## Hội Đồng Linh Tu Đông Bắc

Để đáp ứng nhu cầu cho chức vụ các đầy tớ Chúa và thêm kỹ năng mục vụ cho các chấp sự và người lãnh đạo trong Hội Thánh, Giáo Hạt nhờ ơn Chúa tổ chức Hội Đồng Linh Tu ở bốn vùng: Đông Bắc (Philadelphia, 11/5-6), Tây Bắc (Newark - Milpitas, 1/21-22), Đông Nam (Atlanta, 3/4-5), và Trung Tây (Omaha, 3/25-26). Khóa đầu tiên được tổ chức cho vùng Đông Bắc, tại cơ sở Hội Thánh Philadelphia với sự tham dự của hơn 50 Mục sư, Truyền Đạo, Công Tác Viên Mục vụ và hơn 100 chấp sự và người lãnh đạo trong các Hội Thánh trong vùng.

Các chức viên Ban Chấp Hành Giáo Hạt gồm Mục Sư Giáo Hạt Trưởng, Mục sư Lê Vĩnh Thạch, Mục sư Hồ Hiếu Hạ, Mục sư Hồ Thế Nhân đã đến giảng dạy và huấn luyện. Ngày đầu các tôi tớ Chúa được nghe bồi linh và huấn luyện trong những lãnh vực đời



sống và chức vụ để phát triển Hội Thánh và Giáo Hạt. Đặc biệt có thì giờ tâm tình và giải đáp thắc mắc giữa các đầy tớ Chúa và Ban Chấp Hành Giáo Hạt để tạo nhịp cầu thông cảm và nâng đỡ chức vụ của nhau. Ngày thứ nhì có 9 chuyên đề bao gồm những lãnh vực đời sống tâm linh, gia đình và mục vụ trong Hội Thánh. Chương trình có rộng rãi thời gian thông công và chia sẻ thật vui vẻ và phước hạnh. Xin quý tôi con Chúa tiếp tục cầu nguyện, ủng hộ và chờ đón những khóa Linh Tu sắp đến trong vùng của mình.

*Mục sư Hồ Thế Nhân*



# Nai Nguồn Sống

## FEBC

### Máy Nghe Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống MP3

“Máy nghe MP3 và thẻ nhớ ghi các bài giảng luận Kinh Thánh, những bài dạy về nếp sống đạo, hôn nhân và gia đình, giáo lý căn bản... có thể mở nghe bất cứ lúc nào, và đem theo đến bất cứ nơi nào thuận tiện. Với mỗi thẻ nhớ ghi hơn 60 chương trình phát thanh nội dung phong phú, âm thanh rõ ràng, nhạc thánh chọn lọc, lại có thể nghe đi nghe lại những bài học, những bài giảng quan trọng... chắc chắn sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống đức tin con dân Chúa tăng trưởng.”

Không nhà truyền đạo nào có thể hàng ngày đến từng nhà để giảng đạo và dạy đạo, nhất là ở những ruộng đồng xa xôi, trong những buôn làng heo hút không nhà thờ, không có cộng đồng tín hữu. Ai là người đến đem lời Chúa nuôi dưỡng tâm linh những con người nơi đó? Sóng phát thanh, và máy nghe MP3 là câu trả lời. Tuy nhiên, máy nghe MP3 có những ưu điểm vượt trội:

- Không cần chờ giờ phát thanh mà có thể nghe bất cứ lúc nào thuận tiện – trong giờ gia đình thờ phượng mỗi tối, trong sinh hoạt

---

### **Phiếu Liên Lạc – Nguồn Sống Follow-up**

Họ và tên (Name) Mr./Mrs./Ms. \_\_\_\_\_

Địa chỉ (Address) \_\_\_\_\_

Điện thoại (Phone) \_\_\_\_\_ E-mail \_\_\_\_\_

Xin tham dự chương trình Máy Nghe MP 3 (\$50.00 mua thiết bị và sau đó dâng định kỳ tùy theo ơn Chúa ban)

Xin gửi tặng tôi CD truyền giảng

“Tìm Được Chính Mình”

“Ân Sủng Và Cứu Rỗi”

Mua CD Bài Giảng - \$20/ hộp

**Lưu ý:** Chi phiếu xin ghi (check payable to) **FEBC Vietnamese #65700**

và gửi về địa chỉ: P.O. Box 1

La Mirada CA 90637 - 0001

(Mọi số dâng hiến được trừ thuế - Contribution are tax deductible)

nhóm nhỏ hàng tuần hay lúc làm bếp, lúc ở ngoài vườn, ngoài rẫy...

- Chương trình phát thanh qua radio chỉ nghe được một lần, một bài, nhưng với thẻ nhớ của máy MP3 chứa rất nhiều bài, có thể nghe đi nghe lại nhiều bài bao nhiêu lần cũng được

- Thời tiết có thể ảnh hưởng đến sóng phát thanh, nhưng âm thanh qua máy MP3 luôn luôn rõ ràng, ổn định.

Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống sẽ cung ứng máy nghe MP3 cho những tín hữu cần. Với số dâng hiến đầu tiên 50 USD để trang trải chi phí thiết bị, và sau đó là số dâng hàng tháng tùy theo ơn Chúa ban, chúng tôi sẽ gửi máy nghe MP3 và thẻ nhớ định kỳ đến cho những vị có nhu cầu. Xin gửi Phiếu Liên Lạc về tham gia chương trình Máy Nghe MP3 để hỗ trợ Đài Nguồn Sống có thêm phương tiện giúp tín hữu và đồng bào Việt Nam được nghe Lời Chúa.

### **Truyền Giảng Qua CD “Tin Yêu Hy Vọng”**

Đã nhiều lần bạn muốn nói về Chúa cho người thân, cho bạn bè nhưng chưa biết phải bắt đầu thế nào, vào cơ hội nào? Có thể từ lâu bạn đã tha thiết cầu thay, nhưng vẫn thấy băn khoăn về sự cứu rỗi của bạn bè thân yêu, và mong sao người thân được *một lần* nghe đầy đủ, tận tường về ơn cứu rỗi của Chúa. Loạt CD truyền giảng “Tin Yêu Hy Vọng” do Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống thực hiện



Máy Nghe MP3



CD Truyền Giảng

Tại Việt Nam: Sáng 5:30 - 6:00 sóng ngắn 25m, tần số 12.09

Tối 8:00 - 9:00 sóng ngắn 31m, tần số 9.92

Mạng điện toán toàn cầu internet: [www.dainguonsong.com](http://www.dainguonsong.com)

Địa Chỉ: P.O. Box 1

La Mirada, Ca 90637-0001

Điện Thoại: (562) 448-1790

E-mail: [nguonsong2001@yahoo.com](mailto:nguonsong2001@yahoo.com)

để đáp ứng mong ước trên của nhiều con dân Chúa.

Đây là những bài giải luận Kinh Thánh trình bày tin mừng cứu rỗi cận kề, đầy đủ, giúp bất cứ ai muốn đến với Chúa xin ơn cứu rỗi, đều được chỉ dẫn rõ ràng, kể cả lời cầu nguyện tiếp nhận Chúa ở phần cuối đĩa.

CD *Tìm Được Chính Mình* giải luận Lu-ca 15 nói về tình trạng vong thân của tội nhân, bị phân cách với Đức Chúa Trời, và con đường phục hồi, trở về với Chúa.

CD *Ân Sủng Và Cứu Rỗi* giải luận phúc âm Ma-thi-ơ 1: 21 trình bày ý nghĩa tội lỗi và cứu rỗi khỏi tội, với vai trò thiết yếu của ân sủng. Trong cả hai đĩa CD trên đều có những ca khúc đặc sắc song hành với sứ điệp truyền giảng.

Xin điền Phiếu Liên Lạc gửi về, chúng tôi sẽ gửi tặng CD truyền giảng “*Tìm Được Chính Mình*” và/hoặc “*Ân Sủng Và Cứu Rỗi*” để bạn có dịp nghe qua nội dung, rồi tặng lại thân hữu chưa biết Chúa. Sau khi thân hữu đã nghe, bạn sẽ có cơ hội liên lạc trở lại để hỏi thăm, và đây chính là cơ hội trao đổi thêm về Chúa. Bạn có thể góp phần dâng hiến cho mục vụ CD truyền giảng này tùy ơn Chúa ban.

### **Sách Bình An Với Chúa**

Đây là bản dịch cuốn *Peace With God* nổi tiếng của Mục-sư Billy Graham, trình bày rõ ràng từng bước hành trình đức tin: tìm kiếm Chúa, tin Chúa, rồi trưởng thành trong Chúa. Đây là cuốn sách hướng dẫn thân hữu đến với Chúa để nhận ơn cứu rỗi, nhưng cũng giúp cả những tín hữu lâu năm biết rõ hơn niềm tin của mình trên căn bản Kinh Thánh.

*Bình An Với Chúa* từng được dùng trong chương trình Phát Thanh Nguồn Sống, và đã được thực hiện thành CD, có thêm nhiều ca khúc chọn lọc. Trọn bộ 17 đĩa (3 hộp)

Sách \$ 15.00/ cuốn. CD \$ 20.00/hộp. Trọn bộ 3 hộp (17 đĩa)

### **Bài Học Kinh Thánh**

Các loạt bài học Kinh Thánh phát thanh do Mục Sư Đặng Minh Trí giải luận được thực hiện thành các đĩa CD rất thuận tiện cho những ai muốn học hỏi Lời Chúa có hệ thống. Mỗi hộp \$ 20.00 (5-6 CDs)

- Lời Hằng Sống (Giải luận sách Khải Huyền)
- Sai Vào Thế Gian (Giô-na)
- Sống Hữu Hiệu Sống Khôn Ngoan (Châm Ngôn)
- Ôn Thần Hựu (Sáng Thế Ký)



**Đặc Điểm Thời Kỳ Bà Đê-bô-ra làm quan xét**

Nói chung, thời các quan xét là thời kỳ khó khăn, hỗn loạn. Con dân Chúa thờ hình tượng, làm điều ác nên Chúa dùng các dân tộc chung quanh để sửa trị họ. Đặc điểm nổi bật trong thời các quan xét là câu được nhắc đi nhắc lại trong sách này: “*Trong lúc đó không có vua, mỗi người cứ làm theo ý mình tưởng là phải*” (Các quan xét 17:6 & 21:25).

Riêng trong thời kỳ bà Đê-bô-ra lãnh đạo, theo Các Quan Xét 4:1-5, bà Đê-bô-ra lãnh đạo con dân Chúa trong lúc họ bị người Ca-na-an hà hiếp.

**Đặc điểm của Bà Đê-bô-ra trong chức vị quan xét**

*a. Bà Đê-bô-ra lãnh đạo với thẩm quyền của Chúa*

Đê-bô-ra không tự ý đứng lên lãnh đạo con dân Chúa nhưng bà nhận mạng lệnh trực tiếp từ nơi Chúa. Bà hướng dẫn con dân Chúa với thẩm quyền Chúa ban cho bà. Kinh Thánh ghi: “*Bà sai gọi Ba-rác, con trai A-hi-nô-am, từ Kê-de, trong đất Nép-ta-li, mà nói cùng người rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền lệnh này: Hãy chọn đem theo người một vạn người trong*

*con cháu Nép-ta-li và trong con cháu Sa-bu-lôn, mà đi thẳng đến núi Tha-bô. Ta sẽ khiến Si-sê-ra, là thống lãnh đạo binh vua Gia-bin, đến cùng người tại khe Ki-sôn, luôn với các xe cộ và cả quân lính của hắn, ta sẽ phó hắn vào tay người*” (Các quan xét 4:6-7). Bà Đê-bô-ra nghe rõ mệnh lệnh Chúa truyền và đã can đảm đứng lên thi hành mệnh lệnh đó. Vì biết mình nhận mệnh lệnh từ Chúa và vì tin cậy lời Chúa, bà Đê-bô-ra đã lãnh đạo cách tự tin, với thẩm quyền của Chúa.

*b. Bà Đê-bô-ra khích lệ người dưới quyền*

Khi bà Đê-bô-ra gọi Ba-rác và giao trách nhiệm theo như lời Chúa truyền, Ba-rác sợ, không muốn đi, nên ông nói: “*Nếu bà đi với tôi thì tôi sẽ đi, nhưng nếu bà không đi với tôi, tôi sẽ không đi.*” Bà Đê-bô-ra đáp: “*Ừ, phải, ta sẽ đi với người, song sự vinh hiển của việc này sẽ chẳng về người, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó Si-sê-ra vào tay một người nữ. Vậy Đê-bô-ra đứng dậy đi cùng Ba-rác đến Kê-de, có một muôn người đi theo sau người, và Đê-bô-ra cũng đi lên với người*” (Các quan xét 4:9-10). Trong lúc con dân Chúa bị kẻ thù xâm lăng và bách hại, họ cầu xin Chúa giải cứu. Chúa đáp lời bằng



cách bày tỏ ý định và chương trình của Ngài qua nữ quan xét Ê-đê-bô-ra. Nhưng khi Ê-đê-bô-ra truyền lại mạng lệnh của Chúa, con dân Chúa vẫn sợ hãi, nản chí, sờn lòng, họ không tin là Chúa sẽ giúp họ đánh đuổi kẻ thù. Bà Ê-đê-bô-ra tìm đến một người nam đáng tin cậy giữa vòng dân chúng, là Ba-rác, và nói cho ông biết điều Chúa sẽ làm, nhưng Ba-rác cũng không tin lời bà Ê-đê-bô-ra. Khi Ba-rác e ngại không dám đi một mình, bà Ê-đê-bô-ra không chê cười ông nhưng thông cảm và đồng ý đi với ông ngay. Không những cùng đi với Ba-rác, có lẽ Ê-đê-bô-ra đã khích lệ Ba-rác rất nhiều ông mới dám đứng ra chiêu mộ binh lính. Bà Ê-đê-bô-ra cũng phải mất nhiều thì giờ đi ra rao báo lời hứa của Chúa, mới chiêu mộ đủ mười ngàn quân lính. Sau đó, bà khích lệ Ba-rác và nói: *“Hãy đứng dậy, vì này là ngày Đức Giê-hô-va phó Si-sê-ra vào tay người, (Si-sê-ra là tướng lãnh người Ca-na-an), Đức Giê-hô-va há chẳng đi dằng trước người sao?”* Sau lời khích lệ đó, Kinh Thánh ghi: *“Rồi Ba-rác đi xuống núi Tha-bô, có mười ngàn người theo sau. Đức Giê-hô-va dùng mũi gươm làm cho Si-sê-ra và hết thảy xe cộ cùng toàn quân lính người vỡ chạy trước mặt Ba-rác. Và kết quả là: Si-sê-ra bèn xuống xe mình, chạy bộ mà trốn. Ba-rác*

*đuổi theo xe cộ và đạo binh, cả đạo binh bị giết, không còn lại một người”* (Các quan xét 4: 14-16). Bà Ê-đê-bô-ra là người lãnh đạo có đức tin mạnh mẽ, vững vàng nơi Chúa nên bà có ảnh hưởng tốt trên những người cùng làm việc với bà. Trong những hoàn cảnh nguy biến khó khăn, nếu người lãnh đạo tin vào sự dẫn dắt và giải cứu của Chúa sẽ khích lệ tinh thần anh chị em tín hữu. Nếu Chúa đang giao phó cho chúng ta trách nhiệm hướng dẫn một nhóm nhỏ, một ban ngành trong hội thánh hay hướng dẫn hội thánh của Ngài, chúng ta cần có đức tin mạnh mẽ, vững tin vào sự quan phòng và dẫn dắt của Chúa, lúc đó chúng ta sẽ có thể khích lệ người khác cùng hăng hái đứng chung lo công việc Chúa.

*c. Bà Ê-đê-bô-ra là một chiến sĩ can đảm.*

Khi làm quan xét hướng dẫn đất nước, bà Ê-đê-bô-ra thấy con dân Chúa bị người Ca-na-an hà hiếp khốn khổ, có lẽ bà đã kêu cầu cùng Chúa, xin Ngài giải cứu dân tộc và Chúa đã đáp lời, chỉ cho bà biết điều phải làm. Khi nhận mạng lệnh từ nơi Chúa, bà Ê-đê-bô-ra liền truyền lại cho Ba-rác. Bà nói, Chúa hứa Ngài sẽ phó cho con dân Ngài vị tướng lãnh của đạo binh Ca-na-an, luôn với xe cộ và quân lính nữa nhưng

Ba-rác vẫn không dám đi. Có lẽ vì thấy quân thù quá đông và hùng mạnh, còn đạo binh của con dân Chúa quá ít ỏi và yếu đuối. Hơn nữa, đã nhiều lần con dân Chúa bị thua trận thảm thương nên Ba-rác e ngại, ông nói ông chỉ bằng lòng đi ra trận nếu bà Ê-đê-bô-ra đi với ông. Ê-đê-bô-ra đồng ý đi cùng với Ba-rác và bà tin quyết rằng Chúa sẽ ban chiến thắng cho con dân Ngài. Lòng can đảm và lòng tin cậy Chúa của Ê-đê-bô-ra được bày tỏ qua câu nói: *“Ta sẽ đi với người nhưng sự vinh hiển của việc này sẽ chẳng về người”* và *“Hãy đứng dậy, vì đây là ngày Đức Giê-hô-va phó Si-sê-ra vào tay người. Đức Giê-hô-va há chẳng đi dằng trước người sao?”* (Các Quan Xét 4:9,14). Bà Ê-đê-bô-ra đem lại chiến thắng cho con dân Chúa vì bà tin cậy lời hứa của Chúa. Ngày nay Đức Chúa Trời cũng ban cho người tin Chúa rất nhiều những lời hứa quý báu trong Kinh Thánh. Lắm khi vì không biết lời hứa của Chúa hoặc không tin chắc vào những lời hứa đó nên đời sống chúng ta đầy dẫy lo âu phiền muộn và buồn nản. Chúng ta cần đọc Kinh Thánh mỗi ngày để biết những lời hứa quý báu Chúa dành cho mình và hoạch định mọi việc dựa trên những lời hứa đó.

Bà Ê-đê-bô-ra không những là

một nhà lãnh đạo tài giỏi, một nữ chiến sĩ can đảm có đức tin vững vàng nơi Chúa, bà cũng là một nhà thơ. Các quan xét chương thứ 5 là bài thơ bà Ê-đê-bô-ra viết để ca ngợi quyền năng và ơn lành của Chúa đối với con dân Ngài. Ê-đê-bô-ra là một phụ nữ bình thường, yếu đuối như tất cả chúng ta, nhưng với lòng tin chắc vào lời hứa của Chúa, bà đã đứng lên lãnh trách nhiệm, khích lệ người dưới quyền, nhờ đó bà đã đem lại chiến thắng cho con dân Chúa và làm vinh hiển Danh Chúa.

Thời đại và xã hội chúng ta đang sống ngày nay cũng không khác gì thời các quan xét: con dân Chúa đã quên Lời Chúa dạy, quên những ơn lành Chúa ban cho cha ông của mình. Họ cố tình loại bỏ mạng lệnh của Chúa, chạy theo tà thần và phạm những tội mà Chúa đã cảnh cáo và lên án. Giữa thời kỳ đen tối, tội lỗi này, cầu xin Chúa dấy lên những vị tiên tri, nam cũng như nữ, là những người kính yêu Chúa, sống theo Lời Chúa dạy, để rồi chúng ta sẽ nhận sứ mạng từ nơi Chúa và can đảm đứng lên, cùng nhau đem Chân Lý của Lời Chúa vào trong cộng đồng của mình, nhờ quyền năng của Chúa, xua đuổi tội lỗi, thu phục kẻ chống lại Chúa, và cứu xã hội này khỏi những tai vạ lớn lao mà Lời Chúa cảnh cáo.

*Minh N. Thi*



# Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu

## Effective Christian Counseling

LTS. *Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu* của Gary R Collins và Paul B. Lam được khởi đăng từ Thông Công 190. Tiến sĩ Gary Collins nguyên là giáo sư tâm lý tại chủng viện Trinity Evangelical Divinity School, hiện là chủ tịch Liên Hiệp Cơ Đốc Tâm Vấn Quốc Tế và là tác giả của hơn 50 cuốn sách về tâm lý và tâm vấn. Tiến sĩ Paul B. Lâm là bác sĩ tâm lý có văn phòng tại Denver, Colorado. Thông thạo tiếng Anh, Hoa và Việt, ông có những chương trình Tư Vấn Đời Sống (Life Coaching) qua điện thoại, hướng dẫn những chương trình tham luận về hôn nhân và gia đình, huấn luyện tâm vấn tại các hội thánh và hội đồng.

### Chương Tám Hội Thánh Và Tâm Vấn Cơ-Đốc

Lo lắng là tâm trạng chung của nhiều người, của các môn đệ Chúa Giê-xu cũng như chúng ta ngày nay. Trong một khoảng thời gian khá lâu, Chúa Giê-xu đã truyền dạy mười hai sứ đồ, bày tỏ cho họ thấy quyền năng của Ngài trên bệnh tật, trên ma quỷ và cả trên thiên nhiên. Ngài dạy họ cầu nguyện và họ cũng đã được nghe bài giảng đầy quyền năng trên núi. Họ đã thấy sự khôn ngoan và lòng thương xót của Ngài.

Cho đến một ngày, Chúa Giê-xu cho biết Ngài sẽ sai phái họ ra đi giảng dạy với lời căn dặn, *“các người đã được lãnh không thì hãy*

*cho không”* (Ma-thi-ơ 10:8).

Mỗi giáo sư Cơ-đốc (và nhà tâm vấn) đều có thể học hỏi từ cách Chúa Giê-xu chuẩn bị cho các môn đệ lo mục vụ.

1. Ngài khích lệ họ đồng thời ban thẩm quyền cho họ biết rằng họ không cô đơn và quyền năng của Đức Chúa Trời ở với họ (Ma-thi-ơ 10:1; Lu-ca 9:1).

2. Ngài hướng dẫn, chỉ cho họ nơi nào cần đi, nơi nào cần tránh (Ma-thi-ơ 10: 5-6; Lu-ca 9: 2-5).

3. Ngài ban cho họ những chỉ dẫn thực tế về những điều phải làm và cách thức đối phó với những người từ khước (Ma-thi-ơ 10:7-14; Lu-ca 9:4-5).

4. Ngài đưa ra những lời cảnh báo, cho các môn đồ biết rằng họ được sai đi như chiên đi giữa muông sói, họ có thể bị bắt bớ, thậm chí bị gia đình ruồng rẫy (Ma-thi-ơ 10:16-23, 34-37; Lu-ca 9:5).

5. Ngài bảo đảm chắc chắn, cho thấy Đức Thánh Linh sẽ ở cùng họ ngay cả trong những tình huống khó khăn (Ma-thi-ơ 10:19-20).

6. Rồi Chúa đưa ra cho họ một thách thức. Ngài phán, *“Đừng sợ chi hết... Ai xưng ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời... Ai không vác cây thập tự mình mà theo ta thì không đáng cho ta. Ai gìn giữ sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì có ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được”* (Ma-thi-ơ 10:31-32, 38-39).

7. Ngài cho họ kinh nghiệm thực tế, sai đi từng đôi để vừa học vừa làm (Lu-ca 9:6).

8. Ngài cho họ phản hồi và thì giờ để suy gẫm về điều vừa học được (Lu-ca 9:10).

9. Ngài nêu gương cho họ về tinh thần phục vụ quên mình khi chính Ngài làm những gì Ngài truyền dạy họ và về sau, cho họ thấy kinh nghiệm bị từ khước như thế nào (Ma-thi-ơ 10:24-25; Lu-ca 9:11).

Sau khi Chúa Giê-xu về trời,

một vài môn đồ được Ngài huấn luyện đã áp dụng lời dạy của Chúa để thành lập hội thánh. Sách Công-Vụ Sứ-Đồ và các thư tín trong Tân ước cho chúng ta thấy những hội thánh đầu tiên đôi khi cũng có những căng thẳng, ghen tị và bất đồng. Nhưng vào lúc khởi đầu, các tín hữu đã có được một mối thông công thật tốt đẹp.

*“Vả người tin theo đông lắm, cứ một lòng một ý cùng nhau. Chẳng ai kể của mình là của riêng; nhưng kể mọi vật là của chung cho nhau. Các sứ đồ lại lấy quyền phép rất lớn mà làm chứng về sự sống lại của Chúa Cứu Thế Giê-xu; và hết thảy đều được phước lớn. Vì trong tín đồ không ai thiếu thốn cả... những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh và sự cầu nguyện”* (Công vụ 4:32-34; 2:42).

Hội thánh của bạn có như thế không? Những tín hữu ban đầu không có những ngôi giáo đường



đầy ấn tượng như các giáo hội ngày nay. Thông thường, họ âm thầm hội họp trong các nhóm nhỏ, bị hiểu lầm và thường xuyên bị địa phương chống đối hay bị nhà cầm quyền bắt bớ. Tuy vậy, con cái Chúa trong hội thánh yêu thương chăm sóc lẫn nhau. Vì thế, mục vụ tâm vấn Cơ-đốc sẽ có hiệu quả hơn và người được tâm vấn sẽ có thể đối phó với những nan đề tốt hơn khi họ là một phần trong hội thánh địa phương là nơi các tín hữu lo tưởng cho nhau.

### **Quan tâm là gì?**

Như chúng ta đã thấy, Đại Mạng Lệnh trao cho hội thánh hai trách nhiệm: truyền giảng tin lành và giáo huấn. Theo truyền thống, chúng ta vẫn cho rằng tiếp theo sau công tác truyền giáo là phần dạy đạo bao gồm kiến thức Kinh thánh, các nguyên tắc sống theo Kinh Thánh và những giáo lý dựa trên Kinh Thánh về Đức Chúa Trời, thẩm quyền, sự cứu rỗi, cầu nguyện và những vấn đề tương tự. Tuy nhiên, đôi khi hội thánh quên rằng Chúa Giê-xu cũng dạy về hôn nhân, quan hệ giữa cha mẹ và con cái, sự nghèo khó, mối quan hệ giữa các chủng tộc và sự tự do cho cả người nam lẫn người nữ. Ngài cũng dạy về những vấn đề riêng tư như giới

tính, sợ hãi, cô đơn và nghi ngờ. Vì vậy, nếu phải dạy “*tất cả mọi điều Chúa dạy,*” chúng ta phải đưa vào giáo trình nhiều điều hơn chỉ là giáo lý- và những điều đó cũng quan trọng như giáo lý. Chúng ta phải cho người ta thấy làm thế nào để có thể sống thuận thảo hơn với Đức Chúa Trời, với tha nhân và với bản thân. Chúng ta phải dạy họ biết quan tâm đến người khác như Chúa Giê-xu đã quan tâm.

Kinh Thánh không hề ngụ ý rằng việc quan tâm hay chăm sóc này là để dồn cho các mục sư vốn đã quá đa đoan, cho những nhà tư vấn chuyên biệt, hay một vài tín hữu cần mẫn, tận tụy. Nguyên ngữ Hi-lạp dùng trong Tân ước được dịch là “*lẫn nhau*” được sử dụng 58 lần, thường ở dạng khuyên dạy, khích lệ. Chẳng hạn như chúng ta được dạy phải yêu thương lẫn nhau, hết lòng với nhau, chấp nhận lẫn nhau, khuyên răn nhau, phục vụ lẫn nhau, mang lấy gánh nặng cho nhau, khích lệ lẫn nhau và quan tâm đến nhau. Việc mỗi thành viên trong hội thánh cần quan tâm, chăm sóc nhau là lời dạy rõ ràng trong Kinh Thánh.

Quan tâm hay chăm sóc là *bày tỏ sự quan tâm sâu sắc* đến người khác. Quan tâm bao gồm việc yêu thương người khác như chúng

ta yêu thương bản thân mình. Quan tâm bao hàm nhiều điều hơn là thích, an ủi, bày tỏ sự cảm thông hay lưu ý đến những việc xảy ra với người khác. Quan tâm liên quan đến thái độ dẫn đến những hành động yêu thương.

Quan tâm là *cố hiểu* người khác. Khi quan tâm đến một người, chúng ta sẽ tìm cách biết được nhu cầu và khả năng đối diện với nan đề của người đó. Chúng ta sẽ cố gắng nhìn nhận vấn đề từ quan điểm của người đó trước khi đưa ra lời đề nghị giúp đỡ cụ thể.

Quan tâm bày tỏ *sự tôn trọng* với người khác, nghĩa là không đưa ra lời khuyên độc đoán, chỉ trích, khống chế người khác hay nói về người khác theo lối dẫn đến việc nói xấu. Thay vì như thế, quan tâm bao gồm thái độ sẵn lòng chia sẻ gánh nặng, tìm cách giúp người đối diện tăng trưởng cho dù sự trưởng thành đó



đồng nghĩa với việc không còn cần đến sự giúp đỡ của chúng ta nữa.

Quan tâm cũng có nghĩa là *liều*. Quan tâm đến người khác không dễ vì chúng ta phải chấp nhận chịu bị hiểu lầm, bị khước từ, bị chỉ trích hay thậm chí bị tổn hại thể xác hay vật chất. Tuy nhiên, đối với Cơ-đốc nhân, nếu chúng ta không chấp nhận liều lĩnh, chúng ta đã bỏ qua những phân đoạn Kinh Thánh (đặc biệt trong thư Gia-cơ) nhấn mạnh đến đức tin trong Chúa Cứu Thế Giê-xu phải dẫn đến hành động bày tỏ lòng thương cảm.

Quan tâm khiến chúng ta *sẵn lòng chấp nhận sự giúp đỡ*. Việc quan tâm liên quan đến ít nhất hai người: người cần và nhận sự quan tâm cũng như người nhìn thấy và bày tỏ lòng quan tâm. Nếu chúng ta coi trọng việc chia sẻ gánh nặng của người khác (Ga-la-ti 6:2) và việc quan tâm đến người khác, chúng ta phải sẵn lòng đón nhận với lòng biết ơn sự quan tâm người khác bày tỏ với mình.

### **Đặc Điểm Của Cơ Đốc Nhân Biết Quan Tâm**

Dù mọi Cơ-đốc nhân đều có trách nhiệm quan tâm nhưng các cuộc nghiên cứu cũng như chính phản tỉnh cá nhân cho thấy có người

quan tâm hiệu quả hơn người khác. Thế thì họ có những đặc điểm gì?

1. *Tình thương*: để lòng quan tâm có hiệu quả, điều thiết yếu là phải có một tình thương thực tiễn, thương cảm, bèn nhạy, nhẫn nại và sẵn sàng ban hiến. Một tình yêu thương như thế, khởi nguyên từ Đức Chúa Cha, cần phải có trong những người theo Chúa (I Giăng 4:7, 11).

Yêu thương là yêu cầu cơ bản cho bất kỳ sự chăm sóc đạt hiệu quả nào. Trong dạng tình ròn nhất, tình thương này có trong những người phó thác chính mình cho Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẵn lòng để Thánh Linh của Đức Chúa Trời chủ trị để tình thương trở thành đặc trưng trong toàn thể cuộc sống. Thông thường, người ta cho rằng xúc cảm yêu thương phải có trước khi họ có thể hành động bày tỏ tình yêu. Nhưng thật ra, ngược lại mới đúng: Xúc cảm yêu thương và quan tâm chỉ đến sau khi chúng ta đã bắt đầu hành động bày tỏ tình thương.

Hội thánh phải là nơi bày tỏ tình thương này rõ ràng hơn bất cứ nơi nào khác. Nhóm tín hữu địa phương phải là một cộng đồng, nơi đó các Cơ-đốc nhân đầy dẫy Đức Thánh Linh được khuyến khích yêu thương nhau bằng những hành vi nhân ái,

không phê phán, không chỉ trích.

2. *Nhẫn nại*: Hàm ý rằng tiếp tục ở bên một người hay ở trong một hoàn cảnh dường như sẽ không sớm có một tiến bộ hay thay đổi nào. Cũng giống như tình thương, lòng nhẫn nại đến từ Đức Chúa Trời. Lòng nhẫn nại được kể là bông trái của Đức Thánh Linh (Ga-la-ti 5:22); nó không đến nhanh chóng mà thường được phát triển giữa muôn nghìn khó khăn (Gia-cơ 1:2-5).

Một người quan tâm và nhẫn nại ở bên cạnh người đang cần giúp đỡ, cho người đó có thời gian để tăng trưởng và cơ hội để suy nghĩ. Một người quan tâm nhẫn nại không khiến người khác cảm thấy áp lực phải hành động hay buộc phải quyết định nhanh chóng. Người biết quan tâm không mong đợi sự thay đổi nhanh chóng trong đời sống của người khác mà nhẫn nại đáp ứng các nhu cầu và trông đợi sự chữa lành sẽ đến đúng lúc. Muốn là những người lãnh đạo hội thánh biết quan tâm, chúng ta phải biết nhẫn nại với bản thân và với người khác.

3. *Cởi mở*: nhiều người trưởng thành phủ nhận hay kiềm chế các cảm xúc, không thể bày tỏ tình cảm và thậm chí kết luận rằng là người thuộc linh là phải luôn mỉm cười và không bao giờ có nan



đề nào cả.

Nhưng cuộc sống thực tế không như vậy. Để được giúp đỡ, đối tượng cần nhận ra mọi xúc cảm của mình, kể cả những xúc cảm tiêu cực.

Làm sao thực hiện điều này? Người quan tâm phải thể hiện tinh thần cởi mở trong lời nói và tác phong, phải thấy những điểm yếu và điểm mạnh của chính mình, tìm cách phát triển mối quan tâm chân thật với người khác và bày tỏ sự sẵn lòng chấp nhận người khác bất kể tín ngưỡng, hành vi, lời nói hay thái độ của người đó. Việc mang gánh nặng cho nhau trong thái độ chân thành, cởi mở và thành thật bao gồm việc cùng đi bên cạnh nhau, khuyến khích, hỗ trợ, sửa dạy, giáo huấn và ôn tồn nói thẳng với nhau. Một sự chia sẻ chân thành như thế là một đặc điểm quan trọng của mối quan tâm lành mạnh.

Chúng ta thừa nhận rằng có những gia đình, các nền văn hoá, các cộng đồng kể cả một số hội thánh, không khuyến khích bày tỏ xúc cảm vì bị coi là yếu đuối. Những nơi khác lại coi việc biểu lộ những xúc cảm mãnh liệt là điều bình thường cho nên có những lúc những xúc cảm đó không kiểm soát được khiến người ta bộc lộ cơn giận bằng bạo lực, trút đổ nỗi thất vọng bằng những

lời gây tổn thương hay có khi bày tỏ sự đau buồn quá lớn, quá lâu khiến cho quá trình chữa lành vô cùng trở ngại. Trong hội thánh đầu tiên, ngay cả việc thờ phượng cũng mang tính cảm xúc nhiều đến nỗi hội thánh nhìn những người bên ngoài như địa ngục. Phao-lô chưa bao giờ buộc phải dẹp bỏ cảm xúc, nhưng ông viết về vấn đề “tự chủ, kìm chế” và hướng dẫn các tín hữu trong mọi việc cư xử “cho phải phép và theo thứ tự”

4. *Hi vọng*: Thử tưởng tượng chăm sóc một người mà không có chút hi vọng nào cho đương sự, bạn sẽ thấy khó khăn đến thế nào không? Hi vọng đem lại an ủi hay ít nhất cũng tạm thời giải toả căng thẳng. Hi vọng cho chúng ta năng lực để có thể tiếp tục sống dù trong khó khăn.

Niềm tin Cơ-đốc không khuyến khích con người phải phủ nhận thực tại, trở nên thụ động hay chỉ dành thì giờ mơ mộng hão huyền. Hi vọng Cơ-đốc reo vui trong sự khôn ngoan cao cả của Đức Chúa Trời, nhìn nhận thời điểm và cách thức hành động của Ngài là toàn hảo, tìm kiếm sự dẫn dắt của Chúa bảo rằng “xin Ý Cha được nên,” cũng như chấp nhận đường lối Chúa không luôn luôn là đường lối chúng ta. Suy nghĩ như vậy không dễ, nhất là khi

đang bị căng thẳng. Nhưng niềm hi vọng thật luôn luôn giả định rằng rồi ra sẽ có một việc hay một người nào đó sẽ giúp giảm nhẹ những nan đề hiện tại. Quan trọng hơn cả, những người có lòng quan tâm luôn luôn chỉ hướng về Đức Chúa Trời, là hi vọng chắc chắn và chân thật.

5. *Linh hoạt*: Chúng ta sẽ rất khó hay thậm chí không thể là người chăm sóc tốt nếu chúng ta quá cứng rắn, không muốn thay đổi, không muốn tăng trưởng, có khuynh hướng xếp loại người khác một cách máy móc. Việc quan tâm thật sự bao gồm thái độ chấp nhận người khác, muốn được tăng trưởng cũng như sẵn lòng thay đổi và học hỏi.

6. *Khiêm nhường*: Một người nếu không thật sự quan tâm và luôn xem thường người khác sẽ không thể giúp đỡ ai cả. Một người tự phụ thường không quan tâm đến người khác. Người biết quan tâm là người thành thật, khiêm nhường, sẵn sàng học hỏi,

không can thiệp vào đời tư của người khác và không có kiểu thái độ “chỉ có tôi đây mới giúp anh mà thôi!”

Quan tâm đến người khác là một kinh nghiệm tiệm tiến và ít người có ngay mọi khía cạnh của đức tính này. Dù vậy, chúng ta không nên coi đó là một cái cớ để đợi đến khi có đầy đủ rồi mới bắt đầu quan tâm. Khi quan tâm đến người khác, những đặc tính này sẽ phát triển dần, và với thời gian, chúng ta có thể quan tâm nhiều hơn. Là tín hữu trưởng thành, chúng ta sẽ bắt đầu hiểu được những điều Ga-la-ti 5: 22- 23 gọi là bông trái Thánh Linh: lòng yêu thương, vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ. Tất cả những đặc tính này bày tỏ sự quan tâm đến từ Chúa. Với những đặc tính đang dần dần phát triển này, Cơ-đốc nhân phải được khích lệ bước ra, đến với người khác bằng những hành động quan tâm và yêu thương cũng như tin rằng Chúa sẽ làm tăng lên các đặc tính này để khiến chúng ta trở thành những Cơ-đốc nhân biết quan tâm và yêu thương nhiều hơn trong thân của Chúa Cứu Thế là Hội thánh.

*Tiến sĩ Paul B. Lâm*





Lược Khảo

# Các Biến Cố Tân Thế

LTS. *Lược Khảo Các Biến Cố Tân Thế* do Hà Huy Việt biên dịch, dựa trên bản Anh Ngữ *The Bible & Future Events* của Tiến Sĩ Leon J. Wood (1918-1977), nguyên giáo sư môn Cựu Ước Học và khoa trưởng Grand Rapids Baptist Seminary. Ông là tác giả của nhiều sách nghiên cứu về lịch sử tuyến dân cũng như các sách giải nghĩa tiên tri. Bài được khởi đăng từ Thông Công số 181.

## Chương 8

### Kết Thúc Cơ Đại Nạn (tiếp theo)

#### 4. Tóm tắt

Những điểm chính trình bày trong các phân đoạn trên có thể tóm tắt như sau:

a. Thời gian Chúa Cứu Thế trở lại sẽ vào đúng lúc Kẻ Chống Chúa tàn hại Israel đến mức độ thê thảm nhất, với hai phần ba dân số tử vong, và thành Giê-ru-sa-lem hoàn toàn bị tiêu hủy. Kẻ Chống Chúa sẽ cùng với đại quân tiến đến thung lũng Giô-sa-phát (có thể là khe Xết-rôn – Kidron, dưới chân núi Olives), nghĩ rằng hấn đã chiến thắng vẻ vang và

cuộc chinh phạt kể như hoàn tất.

b. Nhưng bất ngờ, hấn với cả binh đội và những người Israel bại trận còn sống sót trong thành Giê-ru-sa-lem cùng kinh ngạc chứng kiến những hiện tượng thay đổi kỳ lạ trong thiên nhiên liên quan đến mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, báo trước một biến chuyển vô cùng quan trọng sắp xảy ra.

c. Rồi tất cả sẽ được chứng kiến Chúa Cứu Thế xuất hiện trong uy nghi cùng tộ, cùng với đạo quân lớn của Ngài từ trời đáp xuống, tất cả trong những bộ áo

trắng rực sáng, tinh khiết.

**d.** Chúng sẽ chứng kiến đạo quân của Ngài đáp xuống trên núi Ô-liu. Chúng sẽ kinh ngạc khi thấy đúng lúc đó núi chuyển động, nứt đôi, phân cách ra, tạo thành một thung lũng rộng lớn chạy dài từ đông sang tây.

**e.** Vào khoảng thời gian này, Kẻ Chống Chúa ra lệnh cho thuộc hạ chuẩn bị tấn công đội binh thiên đàng. Đội quân của Kẻ Chống Chúa chỉ là người phạm tội lỗi, không có vẻ gì là muốn chiến đấu chống đạo quân từ trời, nhưng dầu vậy, chúng vẫn tuân lệnh chủ tướng, đứng lên chinh đốn đội ngũ.

**f.** Tuy nhiên, dù đã đứng dậy, nhưng chúng không có cơ hội chiến đấu, và cho dù có đang khởi sự di động, chúng sẽ chứng kiến hai chủ tướng của chúng là Kẻ Chống Chúa và Tiên Tri Giả bất ngờ ngã chết.

**g.** Cả hai bất ngờ bị rút ra khỏi đội quân, tức khắc bị quăng xuống địa ngục khổ hình đời đời, không kịp đi qua cánh cổng tự nhiên, nghĩa là “không kịp chết.”

**h.** Vỡ số xác chết trong binh đội của chúng nằm la liệt đầy đồng trống, trở thành thực phẩm cho chim trời.

**i.** Chúa Cứu Thế và cả đạo quân của Ngài dù không cần tham gia chiến trận, nhưng vẫn

đứng trên núi Ô-liu trong tư thế chiến thắng khải hoàn, nhìn xuống cảnh chết chóc trải khắp thung lung bên dưới. Họ cũng thấy cảnh thành thánh Giê-ru-sa-lem nằm trong đống hoang tàn, nhưng không bao lâu sẽ trở thành thủ đô của thế giới!

## **B. Chuẩn Bị cho Nước Trời**

Sau cuộc thảm bại, Kẻ Chống Chúa và đoàn dân tộc hỗ trợ hẳn bị loại trừ, mở đường cho việc thiết lập vương quốc nghìn năm bình an của Chúa Cứu Thế. Tại La-mã, tất cả các nỗ lực của thành phần lãnh đạo trung cấp tìm người thay thế Kẻ Chống Chúa đều không thành công. Sở dĩ như vậy là vì cả đội quân và hầu hết thành phần chỉ huy có vai vế đều đã bị giết trên núi Ô-liu, và cũng vì sự hiện diện tối thượng của Chúa Cứu Thế sắp được công bố rộng khắp. Tuy nhiên, giữa khoảng thời gian Kẻ Chống Chúa thảm bại và việc thiết lập vương quốc Thiên Hi Niên, có một số sự việc sẽ xảy ra. Chúng ta sẽ lần lượt khảo sát những phân đoạn Kinh Thánh đề cập đến những biến cố ấy.

### **1. Người Do Thái ở Israel nhận Chúa Cứu Thế là Đấng Mê-si-a**

Trong những điểm vừa trình bày, chúng ta đã nói nhiều đến hàm ý

người Do Thái ở Israel sẽ chấp nhận Chúa Cứu Thế là Đấng Mê-si-a khi Ngài dùng đại quyền đến giải cứu họ. Đây là ý tưởng căn bản trong cả phần trình bày này cho nên chúng ta cần nêu lên một số phân đoạn Kinh Thánh phù hợp để xác minh.



Một trong những câu Kinh Thánh này là trong Xa-cha-ri 12:10, nói chung về kỳ tận thế, *“Ta sẽ đổ thần của ơn phước và của sự nài xin ra trên nhà Đa-vít, và trên dân cư Giê-ru-sa-lem; chúng nó sẽ nhìn xem ta là Đấng chúng nó đã đâm; và chúng nó sẽ thương khóc, như là thương khóc con trai một, sẽ ở trong sự cay đắng, như khi người ta ở trong sự cay đắng vì cơ con dâu lòng.”* Sự than khóc này hiển nhiên sẽ như điều người Do Thái làm đối với Chúa Cứu Thế khi Ngài đến lần đầu. Ở phần sau trong cùng sách tiên tri này (13: 9), Đức Chúa Trời đã phán dạy qua Xa-cha-ri rằng kết quả những đau thương trong kỳ khổ nạn sẽ làm dân Ngài kêu cầu danh Chúa, Ngài sẽ nhậm lời, phán rằng, *“Ấy là dân ta đây. Và nó sẽ nói rằng: Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời tôi.”*

Một phân đoạn Kinh Thánh khác cần lưu ý là Ê-xê-chi-ên 36: 24-31 trong đó Đức Chúa Trời nói rằng sau khi dân Ngài được gom lại từ các quốc gia trên thế giới đưa về quê hương, Ngài sẽ *“rưới nước sạch trên đất”* họ để họ được

tẩy uế khỏi mọi dơ bẩn và hình tượng. Ngài cũng sẽ ban cho họ *“lòng mới”* và để thần linh Ngài trong họ. Kết quả là dân Ngài sẽ nhớ lại *“những đường lối gian ác cũ”* và thấy ghê tởm chính mình vì tội phạm và gian ác của họ.

*“Ta sẽ thu lấy các người khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước, và đem về trong đất riêng của các người. Ta sẽ rưới nước trong trên các người, và các người sẽ trở nên sạch; ta sẽ làm sạch hết mọi sự ô uế và mọi thần tượng của các người. Ta sẽ ban lòng mới cho các người, và đặt thần mới trong các người. Ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi thịt các người, và ban cho các người lòng bằng thịt. Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và khiến các người noi theo luật lệ ta, thì các người sẽ giữ mạng lệnh ta và làm theo. Các người sẽ ở trong đất mà ta đã ban cho tổ phụ các người;*

*các người sẽ làm dân ta, ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người.*

*Ta sẽ giải cứu các người khỏi mọi sự ô ւế; ta sẽ gọi lúa mì tốt lên, khiến cho nảy nở thêm nhiều, và không giáng cho các người sự đói kém. Ta sẽ thêm nhiều trái cây và hoa lợi của đồng ruộng, hầu cho các người không vì đói kém chịu sự xấu hổ ở giữa các nước. Bấy giờ các người sẽ nhớ lại đường lối xấu xa của mình, và việc làm của mình là không tốt. Chính các người sẽ tự gớm ghét mình, vì có tội lỗi và những sự gớm ghiếc của các người.”*

Một phân đoạn Kinh Thánh khác là Ê-sai 25: 9, “*Trong ngày đó, người ta sẽ nói rằng: Kia, ấy là Đức Chúa Trời chúng ta; chúng ta đã mong đợi Ngài, và Ngài sẽ cứu chúng ta. Ấy là Đức Giê-hô-va; chúng ta đã mong đợi Ngài, chúng ta sẽ nức lòng mừng rỡ và đồng vui về sự cứu rỗi của Ngài!*”

Phân đoạn cuối cùng là trong Rô-ma 11: 26, sứ đồ Phao-lô công bố, “*vậ thi cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu.*” Thời điểm sự cứu rỗi này sẽ là khi “*Đấng Giải cứu sẽ đến từ Si-ôn, cất sự vô đạo ra khỏi Gia-cốp;*”

Những phân đoạn Kinh Thánh này và những phân đoạn tương tự nói rõ rằng những người Do Thái sống sót tại Israel sẽ nhất tề bày tỏ lòng tin tưởng, trung thành

với Chúa Cứu Thế và nhận Ngài là Đấng Mê-si-a của họ. Một số tin nhận Chúa trước khi Ngài cầm quyền, nhưng những người Do Thái khác rồi cũng sẽ quyết định tin Chúa khi chứng kiến cuộc giải phóng kỳ diệu cứu họ khỏi quyền thống trị của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế.

## **2. Phán xét người Do Thái**

Một vài phân đoạn Kinh Thánh đề cập đến việc người Do Thái bị phán xét trong giai đoạn này, và nhiều người bị coi là loạn nghịch. Chúng ta giải thích thế nào khi đối chiếu với những phân đoạn Kinh Thánh trên nói về việc cả tập đoàn người Do Thái sống ở Israel tin nhận Chúa Cứu Thế? Câu trả lời hợp lý nhất là khi chúng ta liên kết những câu Kinh Thánh này với những người Do Thái sống ở nhiều nước khác trên thế giới, ở ngoài lãnh thổ Israel. Ngày nay nhiều người Do Thái sống ở nước ngoài, như ở Hoa-kỳ chẳng hạn, và vào giai đoạn kết thúc này nhiều người muốn về sống ở Israel. Sự phán xét nêu lên trong những phân đoạn Kinh Thánh này dường như chỉ về nhóm người này, ít ra là ở giai đoạn đầu. Có hai phân đoạn nổi bật trong Ê-xê-chi-ên và Ma-lachi.

a. Ê-xê-chi-ên 20:33-38 là phân



đoạn thứ nhất, “*Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ấy là dùng tay mạnh mẽ và cánh tay dang ra, lấy thanh nộ đổ ra mà ta sẽ làm vua trên các người! Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa các dân; ta sẽ dùng tay mạnh mẽ và cánh tay dang ra và sự thanh nộ đổ ra để nhóm các người lại từ các nước mà các người đã bị tan tác trong đó. Ta sẽ đem các người vào nơi đồng vắng của các dân, tại đó ta sẽ đối mặt xét đoán các người. Như ta đã xét đoán tổ phụ các người trong đồng vắng đất Ê-díp-tô thế nào, thì ta cũng xét đoán các người thế ấy, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ làm cho các người qua dưới gậy, và sẽ đem các người vào trong dây giao ước. Ta sẽ tẩy sạch khỏi các người những kẻ bất tuân, và những kẻ phạm pháp nghịch cùng ta; ta sẽ đem chúng nó ra khỏi đất mình trú ngụ, nhưng chúng nó sẽ không vào đất Y-sơ-ra-ên. Như vậy các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.*”



Trước hết cần lưu ý đến các bằng chứng cho thấy phân đoạn Kinh Thánh này nói về thời kỳ hậu đại nạn. Bằng chứng đầu tiên là câu 33 đề cập đến thời gian Đức Chúa Trời cai trị (làm Vua) trên Do Thái. Thứ hai, đây là thời gian người Do Thái được đem trở về từ những nước họ đã bị tan rã (c. 34). Thứ ba, đây sẽ là thời gian tất cả người Do Thái trong xứ sẽ phục vụ Đức Chúa Trời và tiếp nhận Ngài như ghi trong câu 40, “*Chúa Giê-hô-va phán rằng: Vì trên núi thánh ta, trên núi cao của Y-sơ-ra-ên, tại đó cả nhà Y-sơ-ra-ên, hết thầy chúng nó, sẽ hầu việc ta ở trong đất. Tại đó ta sẽ nhận lấy chúng nó; và tại đó ta sẽ đòi của lễ các người, và những trái đầu mùa của lễ các người, cùng mọi vật thánh.*” Thứ tư, đây sẽ là thời gian họ ghê tởm chính họ vì tình trạng phạm tội trước đó. Như vậy, thời gian khả hữu duy nhất cho tất cả bốn sự việc trên xảy ra phải là vào lúc kết thúc kỳ đại nạn.

Giữa phân đoạn Kinh thánh này, trong câu 35, nhà tiên tri nói rằng Chúa sẽ đưa dân Do Thái vào “sa mạc” và sẽ phán xét họ, như Ngài đã phán xét tổ phụ họ trong hoang mạc Ai-cập (c. 36) và nói thêm trong câu 37, bảo rằng Ngài sẽ “cho họ đi qua dưới gậy” và cho họ vào trong giao ước. Câu

38 cho biết những kẻ phạm các giới răn là phạm tội với Chúa và không được cho vào đất Israel.

Chủ ý của nhà tiên tri là nêu lên tính chất song hành giữa kinh nghiệm của tuyển dân trong sa mạc vào thời gian ra khỏi Ai-cập để vào đất hứa Ca-na-an, với thời gian tương lai khi người Do Thái từ các nước trở về quê hương. Như người Israel bị trừng phạt trong thời kỳ đầu vì vô tín tại Ka-de Ba-nê-a (Dân số ký 13,14), phải chết bỏ thân trong sa-mạc mà không được vào đất hứa, thì những người Do thái trong tương lai muốn trở về Israel cũng sẽ bị trừng phạt, và có một số phần loạn cũng sẽ bị cấm vào xứ.

Tính chất song hành này cho chúng ta thấy lý do. Những người bị phán xét là phần loạn đều là những người không tin Chúa Cứu Thế, còn những người Do Thái ở trong xứ vào thời điểm này phải là những người đã tin nhận Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế. Điều này càng làm cho sự phán xét thêm hữu lý, vì Đức Chúa Trời sẽ chỉ muốn những người thật lòng tin Chúa Cứu Thế được làm công dân trong xứ, trong khi những kẻ vô tín sẽ không được cho vào. Điều này không có nghĩa là tất cả những người muốn vào xứ lúc này sẽ bị từ chối, vì vẫn còn đủ chỗ, nhất là sau khi

hai phần ba dân số đã bị Kế Chống Chúa Cứu Thế sát hại. Như vậy, rõ ràng là nhiều người muốn xin vào sẽ được chấp nhận.

*b. Ma-la-chi 3: 1-5.* Phân đoạn Kinh Thánh nữa nói về việc Israel bị phán xét là trong Ma-la-chi 3: 1-5. Phân đoạn này không minh nhiên như trong Ê-xê-chi-ên 20: 33-38, nhưng lại xác lập được bằng chứng cho việc phán xét tuyển dân vào dịp này vào thời điểm là lúc kết thúc cơn đại nạn. Chúng ta xem phân đoạn Kinh Thánh này trong Ma-la-chi 3:1-5 say đây.

*“Này, ta sai sứ giả ta, người sẽ dọn đường trước mặt ta; và Chúa mà các người tìm kiếm sẽ thành linh vào trong đền thờ Ngài, tức là thiên sứ của sự giao ước mà các người trông mong. Này, Ngài đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. 2 Nhưng ai sẽ đứng nổi ngày Ngài đến, và ai đứng được khi Ngài hiện ra? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, như tro thợ giặt. 3 Ngài sẽ ngồi như kẻ luyện bạc và làm cho sạch; Ngài sẽ chùi các con trai Lê-vi, làm cho chúng nó sạch như vàng và bạc; chúng nó sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong sự công bình. 4 Bấy giờ của lễ của Giu-đa và của Giê-ru-sa-lem sẽ được dọn lòng Đức Giê-hô-va, như những ngày xưa, và như những năm thượng cổ.*

5 Ta sẽ đến gần các người dưng làm sự đoán xét, và ta sẽ vùi vàng làm chứng nghịch cùng những kẻ đồng bóng, tà dâm, những kẻ thể đối, những kẻ gạt tiền công của người làm thuê, hiếp đáp kẻ góa bụa và kẻ mồ côi, những kẻ làm hại người khách lạ và những kẻ không kính sợ ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”

Phân đoạn Kinh Thánh này nói về Chúa Cứu Thế là “sứ giả của giao ước” (c. 1) là Đấng đem sự phán xét đến như “lửa của thợ luyện, như tro của thợ giặt” (c.2). Đặc tính này hoàn toàn phù hợp với Chúa Cứu Thế vào thời điểm phán xét sau cơn đại nạn. Những kẻ bị phán xét là “các con trai Lê-vi” và mục tiêu phán xét là để họ được tẩy sạch, có thể “dâng tế lễ cho Chúa Hằng Hữu trong sự công chính” (c.3). Chúng ta có thể hiểu “các con trai Lê-vi” chỉ thị các thầy tế lễ thuộc dòng

dõi Lê-vi và người Lê-vi ở thời điểm này sẽ thi hành phận sự tư tế một cách nghiêm chỉnh trong đền thờ lúc đó đã được xây dựng lại. Tuy nhiên, trong nghĩa rộng hơn, những lời tiên tri này cũng chỉ thị người Do Thái nói chung đến cuối cùng sẽ “dâng của lễ công bình” bằng cuộc sống công chính, ngay lành. Trong vương quốc nghìn năm bình an, Chúa Cứu Thế đòi hỏi tất cả công dân phải có cuộc sống công chính, và hiển nhiên, ám chỉ người Do Thái nói chung, đặc biệt là giới tư tế và người tộc Lê-vi, là những người trở về đất hứa sau cơn đại nạn, như đề cập trong phần trên. Và như đã nói, những người ở sẵn trong xứ đều đã tin nhận Chúa Cứu Thế cho nên vào lúc này không có sự phán xét nào đối với họ.

*Hà Huy Việt biên dịch*



# Thư Độc Giả



Tôi rất yêu thích đọc báo Thông Công, nhất là số 204 (tháng 1-3/2010). Tôi có cảm tưởng là quý Mục sư viết những bài giảng và bài Nhận Định cho HT Stockton chúng tôi. Tôi rất thích đọc bài nhận định “Khả Năng Biện Biệt” của quý Mục sư, tôi đọc đến thuộc lòng. Tôi rất thích bài này và bài “Định Luật Gieo Trồng” của Mục sư Giáo Hạt Trưởng. Tôi highlight, gạch đỏ rất nhiều chỗ, gần như hết bài. Rồi đến bài “Chờ Mong Ngày Chúa Đến của Mục sư Nguyễn Đăng Minh. Bài “Đổi Mới Thật” của Mục sư Hồ Thế Nhân, đoạn kết hay quá. Bài “Phụ Nữ Trong Kinh Thánh” của Bà Minh Nguyễn Thi viết về gương tốt của phụ nữ cho chúng tôi noi theo.

Nguyện Chúa ban ơn phước tràn đầy trên chức vụ của quý Mục sư và gia quyến.

*Trịnh Thoa, Stockton, CA*

Sau nhiều ngày cầu nguyện, chồng tôi đã tin nhận Chúa. Cảm tạ Chúa Ngài cũng đã chữa lành bệnh tiểu đường cho ông.

*Phùng Lai, Cary, NC*

Từ sau khi nhận Thông Công số 204, tôi không nhận được thêm số nào nữa. Xin tiếp tục gửi cho tôi. Xin chân thành cảm ơn quý báo. Xin đính kèm ngân phiếu.

*Ngô Tú Anh, Auburn, MA*

Xin kính chào quý báo trong tình yêu Thiên Chúa. Chúng tôi rất cảm ơn quý báo đã cho chúng tôi những tin tức trong Giáo Hạt và học hỏi về Lời Chúa. Nhưng trong năm 2010 chúng tôi không nhận được báo nữa mà không biết vì lý do nào. Xin quý vị tiếp tục gửi báo cho chúng tôi nếu quý vị còn xuất bản báo Thông Công. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn rất nhiều và xin đính kèm ngân phiếu... Cầu xin Cha Từ Ái ban tràn đầy phước hạnh và sức khỏe dồi dào cho quý vị.

*Hoàng Hội, Lancaster, PA*

Cảm ơn quý vị đã gửi báo đều đặn cho chúng tôi. Rất mong tiếp tục nhận được Thông Công tại địa chỉ mới của chúng tôi. Xin Chúa ban phước trên quý vị.

*Gia đình Nhiên và Linh, Fremont, CA.*

Đã lâu tôi không dâng hiến cho Thông Công. Thật là một thiếu sót lớn. Nay tôi xin dâng số tiền nhỏ này vào công việc Chúa. Nguyên xin Chúa thêm ơn, thêm sức trên tất cả các Mục sư và nhân viên đã âm thầm truyền bá Phúc Âm qua tập san Thông Công.  
*Án Minh Nguyễn*

Cảm tạ Chúa vô cùng đã cho tôi và con tôi được đi dự Hội Đồng lịch sử của Giáo Hạt vừa qua. Một dấu ấn lớn trong đời con tôi. Cháu trở về hầu việc Chúa mạnh mẽ hơn, biết kính trọng tôi tớ Chúa và toàn thể mọi người lo cho kỳ Hội Đồng vừa qua. Cá nhân tôi nhận rất nhiều ơn phước Chúa từ Hội Đồng.

*Yến Phan, Harvey, LA*

Tôi xin chân thành cảm ơn Toà Soạn đã gửi báo cho tôi trong thời gian qua. Cầu xin Thiên Chúa tiếp tục ban ân sủng tràn đầy cho Thông Công trong tương lai, xin Ngài cho nhiều người muốn đọc Thông Công, xin Ngài cho nhiều người Việt khắp nơi đặt lòng tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

*Lu Bucci, NM*

Tạ ơn Chúa về sự tiếp trợ của Ngài. Cầu xin Chúa ở cùng và thêm sức trên quý vị. Happy Thanhsgiving Thông Công.

*Lam V. Nguyen, Alameda, CA*

Cảm tạ Chúa đã giữ tay lái, cứu tôi khỏi gây tai nạn cho một khách bộ hành.

*Holly Nguyen, Sacramento, CA*

## *Gia Đình Mới Trong Chúa*



*Cô Phùng Kim Yến, út nữ Ông Bà Phùng Kim Huyền, Westminster, California, thành hôn cùng Anh Đoàn Công Lý, thứ nam Ông Bà Đoàn Văn Lô, Lái Thiêu, Bình Dương, Việt Nam, ngày 28/8/2010 tại First Vietnamese Assembly of God, Westminster, California.*

*Cô Võ Châu Ái-Tâm, ái nữ Ông Bà Mục sư Võ Minh Tâm, Vĩnh Long, Việt Nam, thành hôn cùng Anh Vincent Henri Dubois, France, lệnh nam Ông Bà Henri Dubois, France, ngày 14/8/2010 tại Thánh Đường Tin Lành Vĩnh Long Việt Nam.*

*Cô Trần Ngọc Bích-Anh (Beth), út nữ Ông Bà Trần Ngọc Phúc, Fountain Valley, California, thành hôn cùng Anh Phạm Thế Thường (Kevin), thứ nam Ông Bà Phạm Thế Hiến, ngày 14/8/2010 tại First Presbyterian Church of Westminster, California.*

***Thông Công chân thành chung vui cùng các gia đình mới***



## ***Chờ Ngày Sống Lại***



*Cụ Bà QPMS Trần Văn Quân, nữ danh Trần Thị Lý, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 2/8/2010, tại Golden Valley, Minnesota, hưởng thọ 77 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 6/8/2010 tại Gearty Delmore Funeral Chapels, Robbinsdale, Minnesota.*

*Cụ Ông Phùng Văn Biêu, nhạc phụ Mục Sư Nguyễn Thái Sơn, Hội Thánh Long Beach, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 25/7/2010, hưởng thọ 88 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 7/8/2010 tại Garden Grove Friends Church, Garden Grove, California.*

*Cụ Bà QPMS Đỗ Đức Trí, nữ danh Du Thị Mạnh, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 12/8/2010, tại San Jose, California, hưởng thọ 99 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 21/8/2010, tại Woodlawn Memorial Park, Colma, California.*

*Mục sư Đặng Đăng Khoa, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 29/10/2010 tại San Diego, California, hưởng thọ 86 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 6/11/2010 tại Wesley United Methodist Church, San Diego, California.*

***Thông Công cầu xin Chúa an ủi các tang quyến***

**HỘI THÁNH TIN LÀNH**  
Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ

---

**Danh Sách các Hội Thánh và Ân Nhân  
ủng hộ báo Thông Công**

---

BPN HT Lancaster, BPN HT Lynnwood(4), Bùi Tất Nhuận(3), David S. Carson, HT Chicago, HT Ân Điển(3), HT Des Moines(3), Đoàn V. Ngọc, Dương Phú Thành, Next Generation Fellowship Church(2), Henning Thu Oanh, Hirashiki ÂnHuệ(2), Hoàng D. Hiệp, Hoàng Thị Truyền, Hồng Thanh, Huỳnh Minh, Kiều C. Cự, HT New Orleans, Lê V. Bưởi, Lê H. Phi-Long, Lê Thượng Tứ, HT Mira Mesa, HT N. Hollywood(3), Nguyễn D. Tâm, Nguyễn T. Thùy Linh, Nguyễn Quốc, Nguyễn Văn Nghi, Nguyễn Amanda, Nguyễn A. Hồng, Nguyễn Hoài Trân, Nguyễn Nhân, Nguyễn Tân Thanh, Nguyễn V. Ngô, Nguyễn Văn Đệ, Nguyễn V. Lâm, Nguyễn H. Kiệt, Nguyễn Đăng Minh(2), Nguyễn Holly, Nguyễn Phan Kim Liên, HT Orange(3), HT Orlando(3), Richard M. Pendell, Phạm Đức, Phạm Mỹ, HT Rockdale, HT San Fernando Valley(2), HT Santa Clara(3), HT Seattle(2), HT South Bay, Trâm M. Loan, Trâm Trang, Trần Ngọc Hồng, Trần Phương Linh, Trần Julie, Trần Minh Cảnh, Trịnh Tina, Trương Thị Nhung, Vô Danh(4) Vũ Hồng Tuấn, Vũ Huy Mỹ Lương, Vũ Ann.

Số đăng hiến từ 1/6/2010 đến 31/8/2010      \$5,323.12

Số chi phí từ 1/6/2010 đến 31/8/2010:

In Thông Công số 205	\$5,250.00
Bưu phí	1,628.11
Tổng cộng chi	\$6,878.11
Thâm quỹ lần này	(\$1,554.99)

**Lưu Ý Quý Độc Giả**

Khí sử dụng bao thư đăng hiến in sẵn của Thông Công. Xin quý độc giả đừng dán tem, để thuận tiện cho Bưu Điện. Xin cảm ơn.

*\* Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, nhờ đó Thông Công có thể đáp ứng nhu cầu của độc giả. Thông Công phát hành trên 4,000 số mỗi kỳ. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, đăng hiến và giới thiệu Thông Công. Nguyện xin Chúa ban phước lại trên toàn thể quý vị.*

*Mục Sư Hồ Thế Nhân/Thủ Quỹ Giáo Hạt*

**The Vietnamese District of  
The Christian and Missionary Alliance  
2275 W Lincoln Avenue  
Anaheim CA 92801**

**NON-PROFIT ORG.  
U.S. POSTAGE  
PAID  
Anaheim, Calif.  
Permit No. 1887**

**Address Services Requested**